

NGÀY
NAY



ÔNG CHỦ. — Hai hào một ngàn
làm gì mà không đủ ăn

Thuốc đau dạ-dày

Chúng tôi chuyên tâm nghiên-cứu chữa bệnh cho nhiều người đau dạ-dày, mới tìm ra được phương thuốc này, chuyên trị bệnh đau dạ-dày thật hay, không thuốc nào hay bằng.

Trong dạ-dày thừa chất chua (acide) thì hay đau về lúc đói, trong dạ-dày thiếu chất chua thì hay đau về lúc ăn no.

Con đau thì đau tức trước ngực đau chói ra đằng vai, đau xuyên xuống ngang thắt lưng, có khi ợ nước chua lên cổ họng, có lúc ợ hơi lên. Có khi đau quá nôn cả ra thức ăn. Nhưng đang lúc đau mà ợ được một cái, hoặc thấy chuyển trong bụng rồi hơi nó vận xuống đánh được cái trung-tiên là dễ chịu ngay. Đau như thế là đau dạ-dày, uống thuốc đau dạ-dày **Hồng-Khê số 86** là khỏi hẳn. Những người bị bệnh đau trong bụng không cứ đau dạ-dày, đau mào, đau hơi, đau bụng kinh-niên, đau bệnh phồng, uống thuốc gì cũng không khỏi hẳn. Nếu dùng thuốc đau dạ-dày **Hồng-Khê số 86** này sẽ khỏi hẳn. Vì thuốc **Hồng-Khê số 86** không những là chữa được khỏi hẳn bệnh đau dạ-dày mà còn có thể chữa khỏi được các chứng bệnh đau trong lục phủ ngũ tạng.

CÁCH DÙNG : Mỗi ngày uống hai lần, sau hai bữa ăn sáng và chiều, mỗi lần nửa gói. Khi ăn cơm xong uống ngay một nửa gói. Với nước lã sôi, nuốt từ từ nhai, — hay là đang lúc đau uống càng tốt — Trẻ con uống chia tư một phần gói. Người có thai không uống được.

Nên kiêng các món ăn sống, lạnh, lâu tiêu, các thứ ăn nhiều mỡ, và các thứ rượu.

Thuốc đau dạ dày **Hồng-Khê số 86** có tính chất **BỔ TỶ TIÊU THỰC** nên uống thuốc này để tiêu hóa ăn ngon ngủ yên, đại tiểu tiện điều hòa, không có vị gì công phạt, uống được nhiều càng hay. Mỗi gói giá 0p.20

Đại bổ thận phân thanh hoàn

Lo nghĩ nhiều, làm việc khó nhọc, tửu sắc dâm dục quá độ hay thức suốt đêm chơi bời v.v. đều là những nguyên nhân làm cho chân thận suy kém. Muốn giữ được sức khỏe cần phải uống thuốc bổ thận số 8 này.

Thận hư thường hay sinh chứng đau lưng, đau mình, đau các đầu xương, ù tai, bốc hỏa vàng đầu chóng mặt nước tiểu vàng hoặc dài xong có chất trắng-trắng chảy theo ra, ít khi được trong, tinh khí loãng, hay đi tiểu mộng tinh, giao hợp không kiên, dương sự ít cử, hoặc trong mình nóng nảy, ít ngủ kém ăn. Đàn bà huyết xấu kinh không đều v.v. Nếu ai bị một bệnh nào giống như đã kể ở trên, uống thuốc « Đại bổ phân thanh hoàn số 8 », này là khỏi hẳn.

CÓ BỆNH TÌNH NÊN CHÚ Ý

Thuốc Đại bổ phân thanh hoàn số 8 này là một thứ thuốc rất bổ thận mà lại rất cần cho các người bị bệnh tình khỏi chưa dứt nọc, hay rút nọc rồi, cũng nên uống luôn lấy một hộp này.

Vì thuốc bổ mà lại có đặc tính lọc được các chất độc, vi-trùng trong máu, trong xương, trong nước tiểu, khiến cho khỏi rức xương, rức đầu, rất thịt, phát mụn mẩn, phá lở thì rút nọc gang-mai, khỏi những cấu vằn (filaments) trong nước tiểu và đây dột về buổi sáng không còn nữa, mới có thể tiết nọc lậu.

Cũng vì chúng tôi chuyên môn về bệnh lậu và giang-mai lâu năm, hiểu rõ căn nguyên mới chế được thuốc này, đã bổ thận, lại lọc máu tiêu độc, triệt nọc bệnh tình, có thể quả quyết rằng ai mắc bệnh tình có uống thuốc này thì mới chắc được khỏe mạnh hơn trước và khỏi tiết nọc, nam-nữ lão thiếu đều dùng được cả.

Hộp thuốc này chia ra làm 4 ngày, mỗi ngày uống hai lần chiều với nước lã đun sôi hòa ít muối lúc đói. Trẻ con uống bằng nửa phần người lớn, đàn bà có mang cũng dùng được.

Mỗi hộp giá 1p.50

HÔNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué, Hanoi — Téléphone 755

LẠNH, NHIỆT TỬ CUNG ?

1.) Hành kinh hay rửa nơi cửa mình, hơi lạnh theo vào tử cung (lạnh nhập huyết thất) thành bệnh Lạnh tử-cung — đauدام đi bụng dưới. Tử cung đã lạnh thì không kết được thai khi.

2.) Hành kinh hay gần lửa (nhiệt nhập huyết thất) thành bệnh Nhiệt Tử cung, sinh ra đau bụng dưới, đau bụng từng cơn. Tử-cung nhiệt không hòa được chất tinh nên không kết được thai khi.

Vì hai nguyên nhân nói đây mà chậm đường thai nghén. Dùng thuốc « Thiên địa hoàn » số 38 của Lê-huy-Phách khỏi hết các bệnh mà có thai.

Thứ thuốc này phần nhiều là các thứ hoa : kim ngân hoa, hồng hoa, ich mẫu hoa, đầu ông hoa, nguyên hoa, và nhiều vị khác như : tam thất, địa liên... Rồi theo cách « cứu chế hựu cứu » những vị thuốc. Các vị thuốc phải làm chín thứ là : rượu, gừng, mật, muối, dấm, nước đồng tiền, nước cam thảo, nước đậu đen, nước gạo. Phơi khô rồi lại tẩm, cứ như thế đủ chín lần, nên sách thuốc gọi là « cứu chế hựu cứu ». Mỗi vị thuốc phải chế đủ chín lần như vừa nói, cho hợp với Âm Dương, nên gọi là « Thiên địa hoàn ».

Thuốc này chuyên chữa khỏi những bệnh ở tử cung : tử cung lạnh, tử cung hàn, tử cung nhiệt. Và bổ máu, mát máu nữa.

Những người không có thai dùng thuốc này phải có thai. Những người chậm có thai dùng thuốc này mau có thai. Thứ là một thứ thuốc giống con chưa từng có. Giá 2p.00 một hộp.

BỆNH KHÍ HƯ

Một bệnh nguy hiểm cho phụ nữ. Vì bệnh này nhiều người mất hẳn đường sinh dục. Người có bệnh : thân thể gầy còm, chân tay buồn mỏi, vàng đầu, ù tai, hoa mắt, ít ăn, kém ngủ, đau bụng nổi hòn, kinh nguyệt bất điều, ra khí hư, tiểu tiện trong, đục, có vẩn, có cặn...

Dùng « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 giá 1p.09 và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 giá 0p.50, bệnh khí hư khỏi hẳn, lợi đường sinh dục về sau.

Hàng trăm nghìn người có bệnh khí hư, chạy chữa đủ các thứ thuốc mà « bệnh vẫn hoàn bệnh », dùng thuốc Lê-huy-Phách thấy công hiệu lạ thường, đều công nhận thuốc « khí hư » Lê-huy-Phách là hay hơn nhất !

Muốn hiểu rõ các bệnh của phụ nữ, đọc quyển « Hai bộ máy sinh dục ». Sách biểu không, hỏi xin tại các nhà đại lý hoặc gửi 0p.03 tem về nhà thuốc

LÊ-HUY-PHÁCH

N 149 — Rue du Coton — N 141, Hanoi

Có đại-lý khắp các tỉnh Đông-Dương

paris
CHAUSURE

N° 20 Rue Borgnis Desbordes

HANOI



SÊ DỌN LẠI NHÀ

LA PERLE

N° 11 Rue Borgnis Desbordes

* **HANOI** *



NẠN CHO VAY NẶNG LÃI Ở THÔN QUÊ

CHO VAY nặng lãi là một tai ách của dân quê, một điều xấu hổ cho xã hội, ta cần phải tìm phương pháp trừ khử ngay.

Ta thử về các làng, quan sát sinh kế của nông dân, ta khác thấy rõ sự nhu cần ấy. Ta sẽ thấy đầu cũng như đầu, chúng quanh vãi ba anh tọc phủ sống về nghề cho vay nặng lãi, hàng trăm, hàng ngàn người neo nhóc, khổn khổ, cơ cực. Những người ấy là những người mắc nợ, mắc nợ hết đời này sang đời khác, cha truyền con nối làm nô lệ cho người ta, cho bọn chủ nợ.

Bọn này làm vua, làm chúa ở vùng họ, bóp cổ người mà lấy tiền, không còn biết nhân đạo là gì. Hơn nữa, họ coi thường cả pháp luật. Theo pháp luật, họ vẫn là có tội. Lãi theo quốc lệ, họ không bao giờ theo. Ba, bốn phần một tháng, đối với họ là nhẹ lắm rồi. Thường thường thì năm, mười phần. Những lúc cần tiền lắm, họ còn bóp chết người có nợ, lấy hai, ba mươi phần nữa. Họ coi cách làm giàu ấy là chính đáng, bủn mủi khinh bỉ những người ăn cắp, ăn trộm, tuy công việc làm ăn của họ cũng tương tự như vậy.

Họ khôn khéo lắm. Họ quy quyết lắm. Họ làm ra vẻ nhân từ để lừa luật pháp. Trong văn tự bao giờ họ cũng chỉ lấy lý rất nhẹ, có khi không biếm lấy lại nữa. Nhưng đó chỉ là sự hào phóng giả dối. Thử ra, họ đã bắt « khô chủ » biến vào văn tự một số tiền bằng cả gốc lẫn lãi. Người đi vay có khi lại lấy làm

may mắn, nếu họ đưa đủ tiền gốc, không bớt tiền giấy bút đi.

Đó là phương pháp gian dối nhất của họ để che mắt thần công lý. Họ còn trăm phương nghìn kế khác nữa. Đáng lẽ bắt làm văn tự nợ, họ lại bắt viết văn tự đoạn nợ, diên nợ...

Với những phương pháp quỷ quyệt, với một lòng vô nhân đạo, với sự tham lam, tính keo bẩn, họ từ xưa đến nay hà hiếp những dân cày nghèo khổ đã nhiều lắm.

Một người dân quê hơi có màu mặt đã dám đi vay — thì thật là không còn cơ sở mà nở mặt được nữa. Đối với số lãi ghê gớm của bọn cho vay, họ làm thế nào mà đứng vững được! Vì vậy, đã đi vay, tất phải đi vay thêm, đi vay mãi. Đã sa sút, tất càng ngày càng sa sút... cho đến khi nào gia tài khánh kiệt, họ trở nên những người cùng đinh đói, rách, sống cầm hơi để làm trọn bốn phần trăm nợ cho bọn nhà giàu cho vay đã hà hiếp họ.

Số người như vậy rất nhiều. Đến hàng triệu. Vấn đề cho vay nặng lãi vì thế là một vấn đề quan trọng, cần phải giải quyết. Chính phủ Bình-dân Pháp đã không quên đề tâm đến vấn đề ấy. Một đạo chỉ dụ của ông Tổng thống Lebrun ngày 2 tháng 12 năm 1936 về việc cho vay nặng lãi đã đem tuyên hành.

Theo đạo chỉ dụ ấy, những người nào cho vay lãi quá tám phần một năm (một năm chứ không phải một tháng) sẽ bị phạt từ một trăm quan đến 5000 quan. Nếu bị phạt rồi còn tái phạm, một thói thường của bọn sét-ty

ở thôn quê, sẽ bị phạt tù từ 6 ngày đến 6 tháng và phạt tiền từ 500 đến 5000 quan. Còn tiền lãi đã trả sẽ đem đập vào lãi quốc lệ và vốn vay.

Đạo chỉ dụ ấy có một điều mới, đáng đề ý, là từ nay, hề một lần cho vay lãi quá quốc lệ cũng đủ khép tội rồi. Đó là một sự tiến bộ, vì trước kia cho vay nặng lãi phải là một thói quen, nghĩa là ít nhất cũng phải hai lần, mới là phạm pháp.

Nhưng tuyên hành điều luật ấy là một việc hay, song là một việc để. Đem điều luật ấy áp dụng cho có hiệu quả mới là một việc khó.

Bọn nhà giàu cho vay nặng lãi vẫn dễ dàng lừa pháp luật. Họ vẫn bóp chết, vẫn diêm nhiên khai khẩn cái mỏ vàng của họ — tội muốn chỉ những người mắc nợ — vì những phương pháp để giấu tội lỗi của họ thật là khó mà khám phá ra được. Sự tiến bộ tội vừa nói vì vậy vẫn chưa được hoàn toàn.

Thật ra, vấn đề cho vay nặng lãi này không phải chỉ là một vấn đề mà riêng luật pháp có thể giải quyết được. Nó còn là một vấn đề về xã hội nữa. Ngoài việc đặt luật làm tội chủ vay, còn cần tổ chức những công cuộc che chở những người thiếu tiền phải đi vay nữa.

Tốt hơn hết là tìm cách đặt ra những nơi cho vay lãi lơ phả chăng, nhẹ nhàng. Các nông phố ngân hàng hiện có chắc cũng theo đuổi mục đích ấy. Nhưng cần phải khuếch trương công việc những ngân hàng ấy và cần phải

cải cách cho có tính cách bình dân hơn.

Rồi cần phải lập nên những nông đoàn, cho dân quê có đoàn thể để cứu giúp lẫn nhau, để theo đuổi một cách dễ dàng hơn bảy giờ công cuộc trừ diệt nạn cho vay nặng lãi.

Muốn vậy, muốn có kết quả rực rỡ, muốn nâng cao trình độ sinh hoạt của quần chúng, lại cần phải theo đuổi một chương trình giáo dục dân quê nữa. Hiện giờ họ thiếu học, nên không biết thế nào là nông đoàn mà lập lên để tự vệ, nên không biết cho vay nặng lãi là phạm pháp để mà trừ khử. Cũng vì họ thiếu học, nên một số đồng đem tiền vay ở nông phố ngân hàng đem tiêu đi, không nghĩ đến tương lai. Hiện giờ, muốn trừ sự lạm dụng ấy, các nhà nông phố có thể không cho vay tiền, chỉ cho vay các vật liệu cần dùng cho việc nông tang: cây, bừa, trâu, bò, thóc... Nhưng phương pháp ấy cũng là một phương pháp nhất thời. Việc cần nhất, có hiệu quả nhất, là thành lập giáo huấn dân quê.

Giáo huấn dân quê! Chúng tôi thành thực tưởng rằng nếu thành thực muốn vậy, công việc tuy có to tát thực nhưng không phải là không làm được. Chúng tôi thành thực tin rằng nếu đem học thuật pháp nỗ lực truyền bá bằng sách vở báo chí, bằng các cuộc diễn thuyết, bằng máy truyền thanh, dân quê Việt nam — một dân tộc sáng dạ, — sẽ mau chóng, bước trên con đường tiến bộ.

Hoàng-Đạo

TỪNG TUẦN LỄ MỘT

LỄ TỰ NHIÊN

LẬP lao động đã tuyên hành. Ông Godart sang quan-sát. Chính phủ để ý đến thợ thuyền. Nhưng các ông chủ cũng để ý đến.

Theo các ông, thì các ông để ý đến đã lâu.

Hôm ông Godart còn ở Hanoi, ông có tiếp được một bức thư dài của phòng Thương-mại Hanoi. Trong thư đại khái nói các chủ nhân người Âu đối với thợ thuyền vẫn một lòng nhân đạo và công bằng và cũng không chờ luật pháp mới trông coi đến tai nạn lao động, cho tiền lương rất hậu, đến nỗi người ta phải cho thợ thuyền làm ở đây được biết đời. Và các cuộc đình công vừa rồi do thợ và chủ annam cả, không có hãng người Âu dính dáng vào.

Các ông chủ annam xin hãy lắng tai nghe và chịu khó bằng lòng vậy.

Trong thư ấy, còn nói rằng các chủ Âu vẫn bằng lòng thì hành luật lao động không bao giờ phản kháng. Vậy ra ai cũng bằng lòng, và chủ lãnh thợ cũng như ai cũng hòa ra bình dân cả. Duy chỉ có ông Baffeleuf, hội trưởng phòng Thương-mại là không bằng lòng mà thôi.

Tuy nhiên cũng có điều chủ họ không bằng lòng. Họ bảo chỉ có phạt tiền là phương pháp tốt hơn hết khiến thợ làm việc. Phạt một một nó là một phương pháp trái với công lý, với nhân đạo.

Vì thế, đạo chủ dụ về lao động đã cấm hẳn phương pháp ấy. Các ông chịu khó bằng lòng vậy.

ÔNG VARENNE

ONG nguyên Toàn-quyền Varenne đã sang Đông-dương. Lần này, ông lấy danh nghĩa là đại biểu dân Pháp ở đây. Tuy nhiên, ông đối với người Nam vẫn sẵn có cảm tình.

Lúc ông làm thủ hiến Đông-dương, dân Annam còn được thông thả hơn khi khác. Chính ông đã có ý kiến đem chế độ lao động Pháp sang tuyên hành ở Đông-dương từ năm 1928.

Chính ông đã đầu tiên cho người annam được thi vào các ngạch Pháp. Đến lúc ông về Pháp, tự nhiên chính sách của ông xếp bỏ. Người ta tìm cách tìm kiếm để cho dân annam nào muốn vào ngạch tùy. Ngạch tham tá Pháp nhà giấy thép bỏ đi, còn ngạch tham tá kho bạc họ đóng cửa lại, không cho người annam vào... Rồi dần dần, họ đặt ra các ngạch tương đương, thậm ý là để phân biệt hẳn người Pháp với người Nam.

Đến nay, ông Brévié tới. Lại có tin đồn ầm ầm rằng ông sẽ rút bớt tiền phụ cấp của các người annam đã được vào ngạch Pháp. Làm như vậy sẽ chẳng có lợi gì cho công nhò, mà kết quả sẽ không có lợi cho chính phủ. Người ta sẽ nhân đó nói rằng chính phủ muốn sự phân biệt người

Pháp và người Nam càng tỏ rõ.

Ông Varenne chắc là không muốn thế. Ông Brévié cũng vậy.

Hoàng-Đạo

VIỆC TUẦN LỄ

Pháp — Ông Léon Blum diễn thuyết ở Saint Nazaire vừa rồi, chỉ có cuộc diễn thuyết ở Place Marceau trước mặt 10.000 thính giả là quan hệ nhất. Ông tỏ bày những chán ghét mà chính phủ sẽ phải đem thi hành. Nói về tình hình kinh tế khủng hoảng, mục đích của chính phủ hiện thời không phải làm giảm bớt tiền lương, mà lại làm tăng sức tiêu thụ. Thật ra mục đích không phải làm giảm bớt số tiền xuất ra, mà trái lại là để làm tăng số tiền thu vào.

Paris 21-2. — Theo bản thống kê cuối cùng trước ngày 13-2 thì số người thất nghiệp ở Pháp giảm được 66.036 so với số cuối đầu tháng février 1936.

Tây-ban-nha. — Quân quốc gia Tây ban-nha lại thắng.

Tanger 2-2. — Chiếc tàu Djebet-Amour của Pháp bị bắn phá gần Carthage.

Madrid 21-2. — Nghĩa binh vẫn còn công kích ở gần vùng Pontargaut. Quân chính phủ chiếm được nhiều nơi trên con đường Madrid-Valence gần Vacia-Madrid.

Đông-dương, Hanoi. — Thợ làm thủy tinh ở Hanoi lại đình công, vì chủ chưa theo đúng những điều lệ yêu cầu.

Một viên đại sứ Nhật vừa bị trục xuất khỏi miền Bắc. — Viên đại sứ này lập bản thống kê về lực lượng lực quân và không quân miền Bắc. Số mật thám đã khám xét được vụ do thám ấy và đã điện trình ngay việc nghiêm trọng này cho ông Tổng trưởng thuộc địa biết.

Haiphong. — Sáng thứ bảy, 20-2, hơn 100 ca li ở Sầu kho Haiphong bảo nhau đình công hơn một giờ và được thêm mỗi người hai xu. Họ lại đã đi làm như thường.

Vinh. — Ông Godart đã từ giả Thanh-hoa vào Vinh. Ông có ghé lại thăm nhà thương Cầu-giát và Phú điền. Khi về ông vào tỉnh lỵ, ở con đường ga có tới mấy nghìn người trong các giới đứng hoan hô đón tiếp, chào theo lối hình đàn.

Tourane. — Bắt đầu từ chiều hôm 22-2, toàn thể thợ hăng ở Stacac ở Tourane đình công. Ông đốc lý tỉnh ấy hứa can thiệp giúp.

Huế. — Cụ Phan-bội-Châu có đến yết kiến ông Varenne gần một giờ đồng hồ tại tòa Khâm để cảm tạ cái thịnh tình của ông đối với con làm toàn quyền đã ăn xáo cụ.

Vinh. — 29 người vừa chính trị vừa thường phạm ở nhà lao Vinh đã tuyệt thực trong hai ngày 22-24 để yêu cầu cải cách chế độ lao tù. Ông Công sứ đã chấp thuận, phạm nhân đã ăn uống như thường.

Saigon. — Tại Thủ-độc, nhà đoàn mới khám phá được một cái nhà máy chế dầu hỏa của một người Hoa-kieu tên là Tộc-xuân. Tộc-xuân còn chế ra được thứ thuốc đánh giầy (cirage), hiện đã bị bắt.

CẦU Ô

Cần người làm

Cần ngay một người thợ kỹ giữ sổ sách đã từng làm cho nhiều nhà buôn. Hội Cơ Chung, 100, Coton Hanoi.

Tim việc làm

— Sinh viên trường luật, đứng đắn, ưa hoạt động, vì thừa thì giờ muốn tìm chỗ dạy học ở tư gia buổi trưa, chiều hoặc tối. Hội tòa báo.

Tại hội quán K. T. T. Đ. (lời 21-2-37)

Hội kỷ-niệm đệ ngũ chu niên của

ĐOÀN HÙNG-VƯƠNG

Đoàn Hùng-Vương đã đạt được ý muốn.

Buổi kỷ niệm đệ ngũ chu niên của Đoàn đã cử hành trong một bầu không khí vừa trang trọng vừa đầm ấm.

Ta nhận thấy trong số người xem khá đông các ông: Nguyễn Lễ, De Jourdean, Dronin, Nguyễn hân Tiếp, bác sĩ Trần Văn Lai...

Những tân khách, những bài hát kế tiếp nhau trên sân khấu. Trò nào cũng được chọn lọc rất kỹ lưỡng và luyện tập rất công phu. Người xem luôn luôn vỗ tay tán thưởng. Bắt đầu từ 8 giờ 30, mà tới 11 giờ 30, cuộc vui mới hết.

TIN BUỒN

Cụ Vê Hồ-trọng-Thịnh

thần mẫu ông Hồ-trọng-Hiếu tức Tú-Mỗ, giúp việc bán báo, đã tạ thế ở Hanoi, phố hàng Hòm, ngày 27-2-37. Cụ hưởng thọ 60 tuổi.

Chúng tôi xin có lời thành thực chia buồn cùng ông Tú-Mỗ và tang quyến.

Đồng nhân viên N. N.

Chúng tôi có lời trân trọng cảm ơn các cụ, các ông, các bà cùng thân bằng cố hữu đã cho đồ phúng viếng và đi đưa đám thân mẫu chúng tôi là

Mme Vê Hồ-trọng-Thịnh

tử trần ngày 27-2-1937.

Chúng tôi bởi quá không kịp đăng cáo phó trước, vậy xin các cụ, các ông, các bà được tin chậm, rộng lòng tha thứ cho.

Hồ-trọng-Hiếu tức Tú-Mỗ anh em, vợ, con, và cả gia-quyến kính-lạ

CẢM ƠN

Chúng tôi xin có lời trân trọng cảm tạ các cụ, các ông, các bà đã có lòng thương gửi giấy chia buồn cùng đã đi đưa đám thân mẫu chúng tôi là:

Bà Nguyễn-thị-Phổ

an táng tại Nghĩa Trang phố Cầm-giàng hôm 11 tháng riêng ta (21-2-37). Trong khi tang gia bối rối có điều gì sơ suất xin các cụ, các ông các bà lượng thứ cho.

Con gái:

Lê-quang-Lên

Con gái:

Lê-quang-Biên

Con gái:

Nguyễn-trường-Xu

Bà

Trần-Ấu-Kiên

Bà

trước Lê-thị-Sen

Tôi 13 MARS 1937

TAI NHÀ HAT TAY HANOI

BAN TINH-HOA KÍNH KỊCH MỜI

CÁC NGÀI ĐẾN XEM

BÀ LÊ - ĐÌNH - QUY, cô KHÁNH - VÂN

và các ông

VŨ-ĐÌNH-HÒE, THẾ-LŨ, ĐOÀN-PHÚ-TỬ

trong hai vở kịch của ĐOÀN-PHÚ-TỬ

GHEN và SAU CUỘC KHIÊU-VŨ

Có bán vé trước tại tòa báo

TINH-HOA

48, Rue Richaud - HANOI

Ở TỈNH XA NÊN VIẾT THƯ VỀ GIỮ CHỖ TRƯỚC KỂ CẦN HẾT RỒI 100 bạn mua năm TINH-HOA được về biểu, xin đến Tòa Báo để lấy giấy mời trước 8 giờ tối, ngày 10 MARS

NGÀY NAY TRÀO PHÙNG

TRƯƠNG-HỌC-LƯƠNG

TRƯƠNG-HỌC-LƯƠNG, một tướng lâu trứ (tên), vì nổi loạn ở Tây-an, đã bị phạt 10 năm tù và 5 năm mất công quyền.

Kể ra thì đã nhẹ lắm, vì ở bên Tàu để mất đầu lắm. Ai không tin, xin mời sang bên ấy bắt thuốc phiện. Nhưng Trương là ông tướng lâu trứ. Vì vậy đầu đã không mất, tù cũng không phải ngồi. Đến nay, chính phủ Nam kinh lại khai phục công quyền cho. Rồi thế nào sẽ lại đi trong nhậm một chức lớn... cho đến lúc nào nổi loạn nữa.

Thật không khác gì chơi Thăng-quan cả. Nếu còn let đẹt tri châu, tri huyện mà reo phải « tang », thì bị phạt ngay. nhưng nếu đã chào lên nhất phẩm, ngênh ngang cái chức Thái-thủ thì bảo hay liếp-biến đại học-sĩ thì tham lang không suy suyển gì cả.

Đã vậy Trương đời bây giờ cũng như địa vị cụ Hiếp tá đời Mãn Thanh, nên làm loạn không sợ chết. Như vậy không biết cuộc cách mệnh Tàu đã thay đổi được cái gì?

Hoàng-Đạo



(Tám sự một nhà nho)

Tặng một ông già

Tuổi ông, ngoại bốn mươi,
Vợ ông, những ba người.
Hàng xóm thì thăm riều
Rằng: « già chẳng chết đời... »

Mặt ông thường kém vui,
Gặp ai, cũng ngậm ngùi:
— « Chỉ buồn vì một nỗi...
Vấn hiểm thẳng con trai! »

Không con đại bất hiếu
Vợ cha mẹ, tổ tiên.
Nên ông thường than thở...
Oan trách lão Hoàng thiên.

Bút rứt, da không đánh,
Rồi những lúc đêm thanh,
Ông ngồi, ông càng buồn...
Rồi, giọt lệ long lanh.

Đời ông, thật đáng thương,
Cảnh ông, thật đáng buồn.
Lấy ai người nối dõi?
Ai chăm chút khói hương?

... Một hôm, người ta thấy
Nét mặt ông vui tươi...
Giải quyết điều nghi ấy,
Ông nuôi thẳng con nuôi!

Bạch Kim



N MAI

THẦY LANG (mơ màng) — Mạch này chảy « thú » lắm

THƠ QUẢ TRẮM

NGÀY XUÂN NHẮN BẠN

L. T. S. — Bức thư gửi kèm bài « thơ » này đến cho chúng tôi viết theo giọng nghiêm trang lắm. Nhưng khi đọc đến bài thơ, chúng tôi mới biết đó là một bài kiệt tác về ngôn ngữ. Ông bạn thì sĩ tác giả bài thơ hẳn là một nhà khôi hài kim đao.

Hỡi!

Bạn ơi!

Cõi lòng tôi,

Khi đây khi vơi,

Chẳng khác nước ngoài khơi

Hỏi rằng: bạn có nghĩ tới tôi?

Hay là như nước chảy và mây trôi?

Chẳng có lẽ bạn lại thể hời bạn ơi!

Nhớ mong đêm dưới khiên tâm dạ bởi hời

Đôi nơi xa cách người góc biển kẻ chân trời.

Duyên nợ vẫn chương hã đề bạc như vôi,

Ta cố nhuộm, nhuộm kỹ rồi đồ tươi,

Đề cho vũ trụ mắt chế cười.

Hoa xuân thắm cảnh xuân tươi,

Non, nước với mây trời,

Vui quá bạn ơi!

Hoa mím cười

Kìa! gió

Ơi!

Thanh Bình

Thanh-hóa

Thuốc Lậu, Giang Mai

của LÊ-HUY-PHÁCH là những thứ thuốc độc tài, uống vào khỏi ngay, khắp Đông-Dương đều biết tiếng:

Thuốc năm 1935 số 70, giá 0p60. — Rất mau khỏi cho các bệnh Lậu, không cứ kinh niên hay mới mắc, buổi tức, ra mủ... nặng hay nhẹ, uống thuốc này khỏi ngay. Công hiệu là thường!

Giang-Mai số 18 giá 1p00. — Lê loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khê, phát hạch, lên sùi, đau xương, đau tủy, giật gân, phá lở khắp người... nặng hay nhẹ, dùng 2, 3 hộp thuốc này khỏi hẳn!

Muốn hiểu rõ bệnh phong-tình, đọc quyển « Phong-tình căn bệnh ». Sách biểu không, hỏi xin tại các đại-lý, hoặc gửi 0\$03 tem về nhà thuốc

LÊ-HUY-PHÁCH

N° 149 Rue du Colon - HANOI
có đại-lý khắp các tỉnh Đông-Dương

CAI RAO MỚI

Lời tác giả: Các cụ thường lo con trẻ sau này không nổi được tri lễ n nhún. Sự rằng cái tri lớn lao, đáng quý đáng trọng và đáng bảo vệ, theo thời gian mà mai một một mai đi mất thì nên đóng tức (tức) cái chuông cảnh tỉnh hèn cũng cố gắng ghi chép lại những lời tưởng và nguyện vọng của một số ít các « đàn anh » trong nước ta bằng mấy câu « ca rao mới » này, ngõ hầu các đàn sau trông gương mà noi theo.

Ước gì khi lớn, ra đời,
Cố làm lý trưởng cho người biết tay.

Đưa nào hiềm khích xưa nay:
Liệu hồn! ta sẽ có ngày bắt giam.

Ước gì ta được sống lâu,
Định chùng chiều nhất đứng đầu cụ tiên:

Phao câu, bỏ đục, an liên,
Khó nghèo mặc kệ đàn em trong làng.

Ước gì ta trở nên giàu,
Đem tiền đặt lại rất sản cay vào.
Nhiều tiền mới gọi anh hào,
Vênh vang với kẻ chạy vào lấy van.

Ước gì ta lớn đi tu,
Được phong hóa thượng cho phu ước cầu.
Lộc nhiều ta sẽ, làm giàu,
Nói danh đại đức về sau bia truyền.

Ước gì làm chủ nhà in
Đem điều quái hoặc kiếm tiền để thay.

Ôc non hay thích thử này,
Đổ tiền con trẻ thương hay ăn quả.
(Còn nữa)

Hàn-Tùng



— Báo Phụ nữ của tôi không, chạy, bắc bảo bây giờ « ra báo » gì thì sống?

— Thế thì ra báo Phụ mẫu, chắc ăn thua!...

ĐIỂM BẢO

Đĩa mất gừng

ĐĨA MẤT GỪNG là một mục bán phẩm về thời sự của báo Ich Hữu.

Báo Ich Hữu muốn cho đĩa mất ấy cay.

Nhưng nó lại nhạt.

Nó thiếu cái gừng mĩa mại của những lời ý mà chưa chất. Song cái đó cũng không hề gì. Cái tài phê phán châm chọc của nhà trào phúng phải đâu bất cứ ai cũng có thể có được.

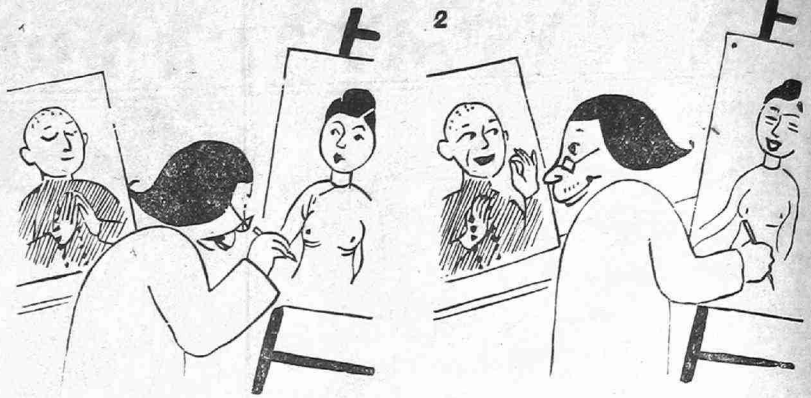
Nhưng đĩa mất gừng ấy không những không cay. Nó lại còn bần nĩa.

Những việc xảy ra hằng ngày, những tin lạ trên các báo, từ nó không tới vị gì mĩa, nó chỉ ở trong phạm vi của những tin vật hằng ngày. Đến khi báo Ich Hữu được, đem về nữa thành mĩa, thì người ta thấy nó có cái thứ giọng chửi nhả sống sượng của những câu bông phèng — những câu bông phèng trên về đường hay bên cạnh mấy nước.

Vừa rồi Ich Hữu nhất được một tràng ngoi tỉnh. Một người thợ bắt được vợ mình thông dâm với một người thợ học việc. Báo Ich Hữu kể lại. Được lắm. Người ta đã không muốn đầu cái truyện không sạch sẽ ấy, thì Ich Hữu đem rao lên cũng chẳng có lỗi gì. Chỉ phiên một đầu là sau khi rao lên, Ich Hữu còn suy nghĩ nữa!

Mà khi Ich Hữu suy nghĩ về những truyện như thế thì Ich Hữu thả lên trên mặt giấy tất cả những tư tưởng của mình. Đọc giả có ngờ hay không, Ich Hữu không cần biết.

Có nhiều điều hay lắm, « hóm



TRANH

hình» ranh mãnh lắm. Tôi muốn nể bạn đọc nên chỉ lấy thí dụ ở mấy câu bần nĩa của báo ấy. Đây này:»

«Việc xảy ra có lẽ chỉ tại Hợp (lên người thợ học việc...) muốn biết tình huống ngay cái nghề mình học. Hợp muốn biết cả sự bí mật của nghề và cái bí mật của vợ chồng người dạy nghề nữa (!)

«... Hợp... là mò muốn biết cả đến cái bí mật ấy nữa, nên, nhân khi chủ đi vắng nhà, Hợp không đem kim, chỉ, kéo thước, vôi véc ra mà học nghề, lại dám lén vào buồng riêng của chủ, nghe ngay cái chỗ rất kín của chủ ra để tập (!).»

Vấn nạn.
Ngôi bắt của tôi sẽ không vắng theo tôi nếu tôi còn trích thêm nữa.

Tiếng cười có năm bảy hạng. Cười vui, cười sung sướng, cười cay đắng mỉa mai, cười tặc tẩn thô lỗ...

Chẳng biết nên liệt tiếng cười của Ich Hữu vào hạng nào?

Lêta

Các đại-lý thuộc Lê-huy-Phách

Hồng-gay: Hoàng-đạo-Quy, N°5 Théâtre; Hal-phong: Nam-Tân, 100 Bounnal; Haid-trung: Phú-Vân 3 phố Kho-bạc; Bac-ninh: Vinh-Sinh, 164 phố Tiên-an; Ninh-binh: Ich-Trí, N° 41 rue du Marché; Thái-binh: Minh-Dức, 97 Jules Piquet; Nam-dinh: Việt-Long, 28 Champeaux; (trên trường học bên Cầu) Yên-bay: Quảng-Lợi, 11 Avenue de la Gare; Chosat: Đức-Lợi, rue Commerce; Thanh-hóa: Thái-Lai, 72 route Bến-thủy; Vinh: Sinh-Huy, 58 phố Ga; Huế: Văn-Hóa, 29 Paul Bert; Quinhon: Trần-văn-Thăng, Avenue Khải-định; Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên, tailleur tonkinois; Tuy-hoa: Nguyễn-xuân-Thiệu; Phan-rang: Bazar Từ-Son; Phan-rí: Ich-Công thương-cuộc; Dalat: Nam-Nam được-phòng; Fafoo: Châu-Liên, 228 Pont Japonais; Saigon: Dương-thị-Khuyến, 109 rue d'Espagne et Nhon Hoang 15 Amiral Courbet; Cholon: Bach-oan, 300 rue des Marins; Bentre: Maison Tân-Thành, Pnompenh; Huynh-Trí, rue Ohier; Kampot: Mme Phú, và khắp các tỉnh lớn Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên, đều có đại-lý cả

Hạt san

Nét ghê tởm

Trong truyện dài của Sao Mai số 159: «Chim nôi» (Ái tình, tâm lý, phiêu lưu, mạo hiểm tiêu thuyết).

Đường sá vắng tanh, mấy cây ngô đồng trọi là bay sắc điểm vào màu trời nặng trĩu những nét lạnh lùng ghê tởm.

Và trông thấy những nét ấy hẳn buồn nôn.

Vấn chương

Cũng trong cái Ái tình, tâm lý v. v... tiêu thuyết ấy:

Vườn ngọc tho đã lấp ló sau rặng đồi xa lồi.

Nghĩa là mặt trăng sắp lên.

Bị bóc lột

Cũng trong tiêu thuyết ấy:

Gia đình tan nát suy vi, cha mẹ ta thác oan, sản nghiệp bị bóc lột.

Cho nên sản nghiệp mới thành ra trần trụi.

Cái sống bất tử

Lại cũng trong bài ấy:

Cái sống của ta ngày nay, e chỉ vì bốn phân một người con có hiếu mà sống.

Chứ nếu không chỉ vì bốn phân thì cái sống ấy chết từ đời nào rồi kia.

Khôn thiêng

Vấn trong «truyện «Chim nôi»: Đầu cón, đầu mốt, linh hồn em có khôn thiêng xin phụ hộ cho anh.

Còn hay mất nói về người hay nói về linh hồn? Nói về linh hồn thì khi đã mất linh hồn còn linh thiêng thế nào được? Mà nói về người thì người còn sống làm gì có linh hồn khôn thiêng? Viết vau thì nghĩ chín chín rồi hãy viết.

Viết với lách

Trong «Đĩa mất gừng» — Ich Hữu số 54:

... Không ngờ đang khi ấy thì chủ về bắt được quả tang thằng học trò khôn nạn của mình nó to mò đen bạc ậy.

Một câu vau của ông Ba phải nó lạ lùng tới tâm và lòng cũng ậy.

Hồn nóng bỏng

Trong truyện «Trang» — Ich Hữu số 54:

Tuần ốm ghì Trang vào ngực và gần xuống môi nâng một cái hôn nóng bỏng. Trang rung mình.

Vì năng bị cháy môi chứ gì?

Cái cười và cái nhìn

Trong «Mười năm luân lạc» — Ich Hữu số 54:

Có ta nhìn tôi bằng một cái nhìn... và cười với tôi bằng một cái cười...

Chà nhẽ lại nhìn tôi bằng một cái cười và cười với tôi bằng một cái khóc?

HÀN ĐÀI SAN



CHỦ NHÀ BẢO KÊ TRÔM: — Anh cứ cây nôi đi, tôi cũng vừa đánh mắt chia khóa cửa.



KHÔNG LỜI

BÀI VẠN VẬT HỌC NHỎ NHỎ

(Văn trào phúng theo
kiểu báo Le Rire)

Con rệp (punaise)

Rệp là một loài ở trong các nhà trọ, các nhà hàng chuột và các phòng vẽ của thợ vẽ. Lúc đó thì nó hiện thành hình những cái đinh nhọn, ngắn, dùng để bấm vào bảng vẽ, tiếng tây gọi là *punaise*. Minh rệp dẹt dẹt như những bộ vú về già.

Rệp hút máu người thường dân để sống. Nhưng khi hút máu bọn quý phái thì đâm mê mẩn, còn khi hút máu bọn cho vay lãi nặng thì thế nào cũng trúng độc mà chết.

Bởi thế có người đã có một sáng kiến rất thần tình là lấy sắc nhuộm người cho vay lãi nặng để làm thuốc trừ rệp. Khốn một nỗi là bọn sét ty này sống rất dai.

Rệp có một thứ mùi riêng rất

khó chịu cho mỗi người đời.

Nhưng rất dễ chịu cho những « tình nương » hay « tình quân » giồng rệp.

Con rận

NỘI trong các giống ký sinh, chỉ có con rận là xứng đáng được gọi là nhà... khời hời.

Con rận hay đi lảng bãng hết đây cùng đó trong cái hoàn cầu nhẵn nhụi là thân thể người ta. Nó là một vật hay bông đùa và hay tọc mạch: nó chাম chích mà không làm hại lớn, y như một nhà trào phúng có tài. Ở chỗ nào nó cũng len lỏi tới nơi, từ gót chân đến lỗ tai: chẳng khác gì các chủ « con trời » không có chỗ nào trên hoàn cầu là không có mặt.

Nhân loại nhờ có gương giống rận mới phát minh ra phép truyền máu. Và cũng nhờ có giống chấy (bạn thân giống rận) nên văn chương mới có một câu ái-ân: « cái chấy cần làm đôi ».

Rận rất ưa sống với súc vật, nhưng nó không ngại sống với dân ông, và cũng khinh bọn dân bà nữa.

Ở một vài xứ (như nước Nam chẳng hạn), rận là một giống người ta nuôi để thỉnh thoảng bắt ra cắn cho đỡ buồn.

L. T.

TÀ CON BÒ CÁI

(Văn trào phúng)

Trong bài nói về những bài văn của trẻ con viết, ông Pierre Bost ở báo « Marianne » chép lại bài văn tả con bò của một cậu bé lên mười tuổi. Đó là một bài rất ngộ nghĩnh, đáng chú ý đến vì nó cho ta thấy lối quan sát ngây thơ, ngộ ngẩn của những con mắt trẻ con.

Con bò cái

Đó là một loài có vú. Bốn chân nó dài chấm đất. Con bò cái không là con bò đực đâu. Trên đầu mọc ra ước chừng được hai con mắt.

BA. — Gớm, làm gì mà ngứa to thế?

TU. — Thế thì có việc gì đến anh.

BA. — Việc gì? Anh làm như tôi không nói được.

— Con mang về cho chồng con...
— Rồi thì làm gì nữa?
— Rồi chừng con thay quần áo, đi ngủ...

— Rồi thì làm gì nữa?
— Thì-Met bỗng đỏ mặt tía tai, nói câu:
— Khi làm t ai lại hỏi lần thần thế bao giờ!

(Marianne)

Một việc hời

— Cụ giúp con việc này, con xin biếu cụ ba vạn bạc.

— Việc gì?

— Con gái cụ trướng số 4 vạn. Cụ làm mối cho con, con chỉ lấy cho ấy với một vạn bạc hồi môn thôi.

Của T. V. N. Namdinhe

Oan

ÔNG TÒA — Sao bạn anh đi vắng, ở nhà anh lại quên rửa vạ bạn anh?

TÔI NHÂN — Bẩm, đền trời sai xét, quả oan tôi, khi bạn tôi đi vắng có đến tôi « những lúc tối lửa, tắt đèn, nhà tôi ở nhà có một mình, trăm sự nhờ bác! »

Tốt bụng

T. GIÁO — Ba, gần đến kỳ thi rồi mà anh chưa có giấy khai sinh thì anh định thi với cái gì?

BA (khóc) — Bẩm thầy, nhà con nghèo, soạn mãi chưa đủ tiền để lấy giấy khai sinh ạ!

BẦY (đứng dậy) — Thưa thầy, con còn một cái, đã lấy đứa đóc tỷ cần thân rồi, để con biếu anh ấy ạ!...

Của C. Tâm dịch

Trong tòa án

ÔNG CHÁNH ÁN (gõng đạo) — Tôi muốn biết những người làm chứng đều có cá ở đây không. Vậy tôi đọc danh sách; người nào có ở đây thì thưa, và người nào không có ở đây thì thưa không, nghe chưa?

Một cuộc cãi lộn lý thú

MẸ (nghiêm nghị) — Hồng, Chúc, đứa nào ăn kẹo ở trên bàn?

HỒNG, CHÚC (cùng nói) — Thưa mẹ, con không ăn.

CHÚC — Thưa mẹ, chính anh Hồng ăn đấy ạ.

HỒNG. — Thưa mẹ, không phải con ăn, em Chúc nói dối... Vì rằng lúc con ăn, em Chúc không trông thấy ạ.

MẤY CÁI ĐẶC ĐIỂM CỦA

PHÒNG THUỐC TRẮC-VỸ

62, Phố Hàng Cót Hanoi

- 1) Phòng thuốc có môn thuốc là chữa bệnh Lậu đi tiểu buốt tức, đau đóm, khởi trong 20 phút đồng hồ, êm dần, vô hại.
- 2) Phòng thuốc có thứ thuốc trị Lậu, thật một lần thì 10 phần đở 5, 6, vài lần thì khỏi hẳn bệnh — không đau, không rát, không làm hại ống tiêu, hiệu nghiệm vô cùng.
- 3) Phòng thuốc chữa giúp những người nghèo cho khỏi hẳn bệnh để làm quảng cáo mấy môn thuốc tuyệt thần diệu.
- 4) Phòng thuốc lúc nào cũng sẵn lòng trả lời các bệnh nhân những điều nghi ngờ muốn hỏi, tiếp đãi bệnh nhân lịch sự, và nhất là săn sóc bệnh nhân luôn luôn.
- 5) Phòng thuốc chế ra những thuốc linh nghiệm, tinh khiết uống vào rất chóng khỏi mà không hại sức khỏe.

NGÀY NAY TRÔNG TÌM

MỘT CUỘC THĂM HIỂM DU'Ớ'I ĐÁY BỂ về miền nhiệt đới

(Tiếp theo và hết)

A — LỒ ! có tiếng gọi trên boong. Họ báo tin trên kia có bão. Ngoài cử yên không hề gì đâu. Tôi đã được mục kích một trận bão sau chiếc cửa kính này rồi. Từ dưới mà nhìn lên thật là một cảnh tượng lạ lùng. Mặt nước hình như bị lặn những vết roi vụt xuống. Để tôi lặn cong ống lại cho ngái xem. Thế là bây giờ ta có thể nhìn lên được. Những sóng lồng lộn trên mặt biển, xuống dưới nó dục dãn và lên xuống một cách nhẹ nhàng hơn. Mặt trời vẫn còn chiếu sáng, và trận mưa ánh sáng lỏng lẻo như bạc soi xuống ta như một cây bông. Thỉnh lình mây che khuất mặt trời và những hạt mưa nặng nề xuống mặt nước, rồi tùy theo sức nặng của từng hạt mà xuống sâu như thể hạt chì chìm xuống rồi lại nhỏ lên. Bây giờ thì ở đây tôi hẳn.

Chợt một cái chớp loáng lên rồi đến tiếng sấm vang theo. Mưa càng đánh rệp xuống mặt sóng, sóng càng chìm sâu mãi xuống. Đã một lần, sau ngày cười, vợ chồng chúng tôi làm một cuộc du lịch tận bờ đáy biển, bắt đầu gặp bão, trận bão trước còn nhỏ sau biến thành bão dữ dội một cách rất nhanh chóng.

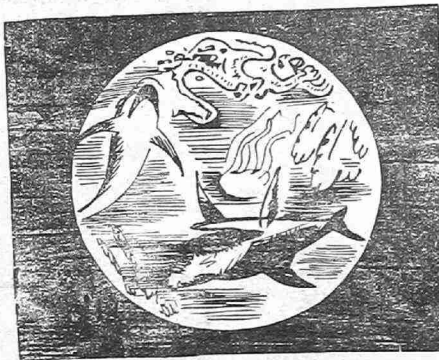
Vợ tôi và tôi vào ngay giữa hai dãy núi kết bởi những vỏ trai vỏ hến. Hàng nghìn vạn giống cá lượn chung quanh. Chúng tôi sung sướng thấy mình lạc vào một khu rừng toàn sắc đẹp. Trên kia gió thổi mạnh, nhưng chắc ở chiều gió, cơn

thủy thủ báo hiệu xuống rằng không có gì đáng lo. Bỗng nhiên, có tiếng mạnh đánh vào thành buồng báo cho tôi biết rằng sóng ngầm dưới đây biến dạng dữ dội. Bao nhiêu cá hề đều chui ẩn vào lỗ hổng, sức sóng chuyển động lan rộng nhanh như chớp và mỗi lúc một mạnh

thể ra sao thì bọn thủy thủ đa đen của chúng tôi thuật lại rằng : vừa có một cái thuyền con đầy một hồn đánh cá qua đây với cặp mắt lơ lảo vì sợ hãi. Họ vừa hề: sức bơi thuyền tránh nạn vừa kêu :

— Bão to sắp tới rồi.

Họ biết được thế là nhờ có những



tổ ra rằng bão nổi cực to. Những con kính ngư hùng hồ vượt qua mặt chúng tôi, còn những con khác hợp từng ngum nước to một và đặt mình nặng nề xuống tận đáy biển. Một con quái vật tức là con « cá vì » không lồ mở hết tốc lực vọt qua cửa kính phòng chúng tôi.

Chúng tôi lên mặt nước xem sự

cách bí-mật giao thông với tòa thiên văn Nassu. Phong vũ biểu của chúng tôi xuống dữ lắm. Chúng tôi vội lia xa đẩy núi trai và tìm chỗ ẩn với các khí cụ của chúng tôi. Hử vớ ! Chúng tôi chậm một tí nữa là nguy. Trận bão ấy về sau tôi mới biết đã làm hại biết bao mạng và làm đổ biết bao nhà

cửa ở Floride và ở Tây Ấn-đô. Những câu chuyện báo tạp ấy chẳng làm ngái lo ngại chút nào. Trận bão nhỏ hôm nay đã qua. Mặt trời lại chiếu xuống đáy biển. Không bao lâu chúng ta sẽ đến một chỗ nó sẽ làm cho ngái ngạc nhiên : tức là một cái rừng hạt trái. Ngái trông. Một con « cá vẹt » đến thăm ngay trước cửa kính của ta kia. Nó dài hai bộ và phải nặng tới 25 livres. Ngái chú ý nhận kỹ cái anh xanh lam trên mình nó kia. Nó như một vệt thực và rầm ngang với đá lửa kia đấy. Ở này ngái coi. Nó đang sắp sửa đâm sào vào mặt kính của ta kia. Con vật đương tự đánh nhau với nó đấy. Vì mặt kính của ta, trên cái nền trắng này, đối với nó chẳng khác gì cái gương... Nó thấy nó trong gương tưởng là có con vật thứ hai, nên xông lại... Nếu có nhiều con khác bắt chước nó nữa thì ta phải mau mau chạy trốn. Một lần, cũng một đàn cá ấy đã làm cho tôi phải chạy ; chúng hợp thành một đội quân sùm vào phá mặt kính... Rồi đội quân, cứ gấp bội mãi lên. Minh mảy chúng góp thành một bó đủ mọi sắc, đẹp lắm sao ! Nhưng rồi sau bọn thủy thủ của tôi lao đi lau lại mặt kính hàng nửa tháng mà không sao làm mất được những vết mờ cũng như sắt của chúng nó xiết lên đó.

Trích trong cuốn :

« Thăm hiểm dưới đáy biển nhiệt đới » của J.E. Williams

Ai muốn học ?

- 1) L'anglais par soi-même của giáo-sư Đỗ-đức-Phan soạn Op 50
- 2) Le chinois par soi-même của giáo-sư Tang-hồng-Chéong soạn Op 45

Hai cuốn sách này soạn rất công-phu có đầy đủ cả : Vocabulaire, Grammaire, lectures, Version, Thèmes.

- 3) Sách dạy khêu-vũ 1936-37 của đồ-đề giáo-sư Charles soạn, học không nản-tri, rất rõ ràng dễ hiểu, có hơn 70 hình vẽ các tối nhũng khác nhau để ý học trong 8 giờ sẽ biết nhảy quai Op 35

- 4) Sách quốc-ngữ võ-lòng (lên sáu, lên bảy) có hình vẽ Op 05 đẹp, dày 30 trang, trẻ con mới học rất dễ hiểu

Nhà in NAM-TÂN HAIPHONG xuất-bản và phát-hành khắp Đông-Pháp
Nơi phát hành ở Hanoi : AN-HÀ, 18, RUE DU CUIVRE
Dépôt Général : Craie marque « Le Papillon » phân viết bằng Ardoises factices marques « Elefant » bằng đen. Boîtes 5 tampon hợp dấu. Có bán ở các hiệu sách to các tỉnh.

Avez-vous utilisé RƯỢU-CHÔI HOA-KỶ ?

OUI ! OUI !

c'est très efficace pour :
Thế-thao, Sinh-nữ, Tê-thập, Cầm-mao, Chầy-mau, Đắt tay.

Có dùng qua mới biết của người ta là tốt
Khắp các tỉnh Trung Nam Bắc-Kỳ có Đại-ly

Bãi-ly phát hành toàn tỉnh Hanoi : AN-HÀ 13 Hàng-Nhà (củi-vực), Hanoi
Bãi-ly phát hành khắp Đông-Dương : NAM-TÂN 100 phố Bonnal, Haiphong



XÃ GIAO



Sự nhậ nhận khi nói truyện

NGUỒI có tư cách không bao giờ nói xấu, hay riếu cợt ai. Có nói đùa phải cho thẳng thần chứ đừng ngu ý châm biếm. Trái lại, ta có thể nói những điều hay của bạn hữu và che chở bạn nếu bạn bị công kích, — vắng mặt hay có mặt. Ta nên hết sức nhẹ nhàng, nhưng không nên đùa về khổ chịu khi nghe người ta nói xúc phạm đến người ta trọng, ta quý. Người kia sẽ ngừng ngay, nếu là chỗ đông người, vì họ sẽ hiểu rằng họ sẽ làm ta khó chịu nếu họ còn mặt sát.

Tóm lại, có một luật định chung ta nên để ý trong khi giao thiệp, là : không bao giờ nên làm phật ý ai. Về tôn giáo hay chính trị, cũng nên vì thế những kẻ nghịch chính đình và khi tranh luận phải cho nhã nhặn.

Trong bất cứ về câu truyện gì, ta chớ nên nói đến những đặc điểm của người ta tiếp truyện. Ta thấy có người quá điên rồ là phân biệt bình đẳng anh như đối một người vắng mặt. Chẳng hạn :

« Mặt anh đẹp đấy, nhưng lông mày đậm quá. Răng anh đều và đẹp lắm nhưng phải cái mồm khi rộng. »

Còn gì bất nhã, cục súc và tàn ác hơn là những lời khen ngợi kèm ngay đến những lời chỉ trích như thế.

Hay là những sự so sánh kém về lịch sự như : « Anh X. thông minh hơn anh. — Em có tráng hơn cô nhiều. » Ta nên nhớ không bao giờ nên so sánh người này với người khác.

Người lịch sự không ca tụng ai quá đường đột, vì những lời ca tụng ấy có thể làm khó chịu những người có tính khiêm tốn, những người nhút nhát ; một lễ nữa là làm người ta khi khó trả lời, phải tỏ lòng cảm ơn một câu ca tụng mình không muốn thì khó chịu biết bao. Nhưng, nếu những lời ca tụng vô ý thức trong khi nói truyện ta phải tránh trong phép xã giao, thì những lời chỉ trích và những cách so sánh bất lịch sự vào mũi ta, ta bảo sao ?

Ta cũng chớ khờ dại mà nói đến nét xấu của một người vắng mặt trước khi biết chắc chắn là trong bọn ta nói truyện không ai có nét xấu ấy. Phải có ý tứ khi nói đến họ vì ta có thể vô tình làm phật ý người trước mặt ta. Trong những dịp hội họp đông anh em ta chỉ khéo xử một chút với tấm lòng tử tế là có thể làm hài lòng mọi người ngay.

Cũng không nên nói ra những chỗ khuyết điểm của mình. Không cần ta vạch ra, người ta cũng nhận thấy, mà nếu mình không định tâm,

người ta cho là mình không biết đến chỗ kém cỏi của mình. Phép lịch sự khiến ta phải tránh nói đến ta, dù nói xấu cũng vậy. Phải hết sức tránh nói đến mình, vì phần nhiều mình chỉ làm người khác khó chịu.

Một đức tính lớn của người thiệp liếp là chịu đựng được khi phải nghe những câu hết sức khêu khích, ngỗ ngữ. Vì có giáo dục hay có độ lượng, người có học có thể điềm nhiên can thiệp khi nghe những người dốt nát nói những câu hết sức sai lầm — về lịch sử hay khoa học chẳng hạn. Không nên bắt bẻ những chỗ sai lầm ấy, và nhất là không nên cười chích, chế riếu, mỉa mai cũng không nên. Nếu vì một lẽ gì cần phải đính chính sự lầm lẫn của người, ta phải liệu chừng lựa lời nói cho cẩn thận, để khỏi phạm đến lòng tự ái của người và làm người ta bối rối. Chẳng hạn ta ôn tồn nhẹ nhàng nói : « Xin lỗi ông, có lẽ ông lầm đấy chàng. — Tôi tưởng như thế này mới phải. — Có lẽ việc đó xảy ra hồi... »

Chín mươi chín phần trăm, người tiếp truyện ta sẽ trả lời : « Có thể như thế lắm. — Ông nói có lẽ lắm. — Ông biết rõ hơn tôi. »

Trái lại, nếu ta bắt bẻ câu lầm lỗi với một giọng nói và một câu quá sơ sài, khiến người ta không thể đáp lại được nữa, nếu ta nói đáp ngay vào mặt người : « Không phải, ông nhầm, ông nhầm to ! » ta sẽ khiến người phải tức tối vì lời đính chính của ta nếu khách là người bướng bỉnh, là người dễ cảm xúc ; ta sẽ làm người khó chịu, làm tủi người và nếu xưa nay người ta vẫn quý mình thì vì đây gây thân ai của bạn bè sẽ chẳng được bên, bạn ta tất sẽ xa ta.

Baronne Stoffe
(Règle du Savoir-vivre
dans la Société moderne)

MẤY LỜI KHUYÊN CỦA BẠN

“TÀI XẾ LÃO LUYỆN”

(Các ông chủ xe hãy để ý)

Rèn Mỹ, các bác tài xế lão luyện, họp thành một hội trên năm ngàn người, đã trải qua bao nhiêu kinh nghiệm, đem các điều lợi ích cần thiết khuyên nhủ, dân độ các nhà có ô tô để họ giữ mình cho khỏi mắc phải tai nạn.

Chúng tôi mong rằng những lời khuyên răn dưới đây đều được mọi người học theo.

Một người tài xế giỏi phải cần thận : sự cẩn thận sẽ làm mất ít thì giờ hơn là tai nạn.

Một người tài xế giỏi không bao giờ mở thêm sáng (chạy nhanh hơn) trong chỗ đường hẹp bờ bên hay sườn núi : như thế chỉ là gây ra các tai nạn và nhất là bị phạt nữa.

Một người tài xế giỏi không bao giờ tự phụ cả : chạy nhanh quá trên đường cái tức là tỏ rằng mình đã kiên cường rồi đấy.

Một người tài xế giỏi bao giờ cũng vui vẻ, có bất buộc phải đợi chờ, dừng lại hay động chạm sẽ cũng không nên cãi bậy.

Một người tài xế giỏi bao giờ cũng thẳng thắn cầm tay lái : có đứng mực như thế mới là người khéo léo.

Một người tài xế giỏi bao giờ cũng phải giữ gìn xe cho thật sạch sẽ : sạch sẽ tức là tránh được các tai nạn.

Một người tài xế giỏi bao giờ cũng phải trông nom đến các đường giây bãm.

Một người tài xế giỏi không bao giờ mệt mỏi, phải đến nơi đến chốn trước khi thấy mệt.

Một người tài xế giỏi ít khi phải nộp phạt.

Một người tài xế giỏi bao giờ

cũng phải giữ mình. Phải tưởng tượng luôn rằng những người cầm lái chạy ch ung quanh mình đều là đờ cá, chỉ có mình chắc chắn cần thận thôi.

Một người tài xế giỏi bao giờ cũng đi bên phải : Thế nào chớ có lúc có chiếc xe khác vượt qua mình.

Almonach Vermot

CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC

MAU LẺ

« Thế giới này là của riêng bạn n bạn nên, hãy sớm »

« Chuyện của tôi với ngon thủy triều có đợi ai bao giờ ! »

NẾU ANH đã định làm việc gì, làm ngay đi, làm tức thì. Khi một ý tưởng thoáng qua : tốt đẹp, ích lợi, làm được, anh hãy đặt lấy chương trình rồi lập tức thực hành.

Bạn không nhất định, do dự, không bao giờ làm được việc gì ích lợi, to tát cả. « Ngày mai tôi sẽ bắt đầu làm, hay thứ hai, tháng tới vậy ». Đó chỉ là những câu vô vị ở miệng lưỡi hàng người không nghị lực, họ thì không bao giờ làm nên việc cả. Nếu một việc lợi chưa thể xong ngay, ít nhất cũng chỉ trong một vài giờ hay trễ lắm đến ngày mai là tính. Muốn được việc và thành sự thật, phải suy nghĩ rõ ràng, đúng.

Và nếu đã tư-tưởng đến việc gì, phải làm liền luôn rằng : « Cái việc phải làm này là một, rồi hết trong các một đời mình, ta phải đem hết tâm trí, sức kiến tạo để làm thành. Ta định làm mỗi buổi sáng dậy từ bảy giờ đến tám giờ làm phải thế này, thế thì còn do dự gì, bao giờ đi ngủ cũng phải tư-tưởng mình : « Sáng mai, bảy giờ mình lập tức làm ». Cái đó mới là cần. Ồ, nếu ta cứ luyến luyến dằng dặc, tức là ta đã vì thói quen đặt được một chương trình to lớn, mình trở nên dằng dặc, đều đặn : mình luyến luyến cho có nghị lực và việc làm thành thật từ ; còn nếu mình bắt đầu luyến cho gần cốt nỡ nang, thờ cho phải được no nê vạm vỡ, tức là mình trong người được dồi dào và nhờ vậy, công việc của ta làm được mau chóng, kiên nhẫn. Đầu óc ta cũng thêm nhanh nhẹn, vì các cơ quan khi hoạt động đều đặn. »

Đến sáng ngủ dậy cũng nên nhắc lại câu ấy để nhớ chắc chắn, kỹ lưỡng và nhắc lại tức là để luyện tập dần dần cả hai phương diện, thân thể và tinh thần.

Khi mình lĩnh phải làm một việc gì, cố sức làm ngay đi. Muốn xong ngay và dễ dàng, phải nghĩ câu đầu, chắc chắn đã, và phải coi các việc của mình làm như một sự cần thiết, quan hệ hơn hết trong xã hội.

Ngủ nghỉ đôi dáo, xếp đặt thứ tự, làm việc mau lẹ là những chứng cứ tốt đẹp để thành công một cách dễ dàng và hạnh phúc.

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourées de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48



DUYÊN THÂM



Ở NHỮNG bộ mặt hoặc xấu hoặc già; hoặc cả già lẫn xấu, thế mà vẫn có thể đẹp và trẻ được. Đó là nhờ ở đôi mắt, và đó cũng nhờ ở miệng cười, hoặc nhờ có một vài điều huyền bí mà người ta gọi là cái duyên thâm của dân bà. Cái duyên ấy bởi vô hình nên không thể lấy lời mà tả ra được rành mạch.

Có duyên thâm tức là có một thứ của quý báu hơn cả nhan sắc nữa. Người nào vừa có duyên lại vừa mỹ lệ hẳn là người có được cái mong tưởng tốt đẹp nhất đời.

Tuy cái duyên là thứ nhận sắc nhiệm màu mà son phấn không thể bù lại cho những người thiếu nó, nhưng chẳng lẽ lại không có một bí thuật nào khác giúp chúng ta có duyên ư?

Tôi tưởng có và xin hiến các bạn những điều sau đây, những điều mà tôi coi như có hiệu lực chẳng kém gì các phép xua trị diệu trang đối với nhan sắc bề ngoài.

Các bạn nên nhớ kỹ rằng :
Sự ác nghiệt của tâm tính làm xấu nét mặt.

Sự ghen ghét làm xấu nét mặt.
Sự nói xấu làm xấu nét mặt.

Và tình ham mình cũng làm xấu nét mặt.

Vì rằng bằng ấy tình tình tức là bằng ấy nét nhăn nhỏ nhỏ khoé mắt trên mặt người dân bà. Nếu những nét ấy có hoà trên mặt ta, và lần dần

thành khuôn trên đó; mặt người dân bà khi ấy chỉ là hình ảnh sự nhân nhô tròn đời.

Tôi xin nói thêm rằng sự lo âu cũng làm xấu nét mặt. (Sự lo âu đây không phải là sự đau khổ: những nỗi tiếc thương đau đớn nhiều khi làm cho những khuôn mặt rất thường có một vẻ đẹp u nhã thanh cao.)

Vậy thì :

Muốn có nét mặt kiều lệ, hữu duyên, ta phải giữ cho có vẻ bình tĩnh của một tâm hồn trong sạch — đó mới là một thứ kem phấn hảo lượng nên hết sức tin dùng.

Ta nên để cho đôi bình yên theo cái nguồn số mệnh, đừng mơ ước viên vọng thái quá để khỏi phải gặp những nỗi thất vọng hại người.

Một vẻ nhìn tươi đẹp của đôi mắt như trên kia đã nói, cũng đủ làm cho vẻ mặt đẹp để hồn lên. Dân bà, có người có cặp mắt rất đáng quý nếu đôi mắt ấy không có cái vẻ nhìn ngờ ngẩn. Cái vẻ nhìn ngờ ngẩn đó là vẻ nhìn của cặp mắt chỉ mong đợi người ta ngăm và khen mình.

Bà là người đã sẵn có nhan sắc, mà muốn giữ vẻ đẹp được bền lâu; còn bà, là người kém nhan sắc mà muốn đẹp; tôi xin khuyên các bà nên có lòng tin cậy, có bụng vị tha và có lòng tin ở số mệnh.

Các bà sẽ giữ mãi được trong lòng sự tươi thắm và sự tươi thắm ấy sẽ lộ trên gương mặt mình; cho đến lúc quá thời, ta vẫn đáng mến.

Mây đảo



Các cô có nên tự ý kén chọn người yêu theo ý nguyện của mình không?

KỶ TÍNH SỞ cuối cùng năm 1931, bên nước Anh có tới 4.176.000 người đàn bà chưa chồng và 4 triệu bọn trai tơ già. Hơn 8 triệu đàn của hai phái bị lẻ loi! Và có lẽ phần đông trong bọn không mong một gì hơn là được lấy nhau và để trở nên những cha mẹ tốt của gia đình.

Thế mà, đáng sợ hơn, kỷ tính sở năm sau, con số to tát ấy cũng vẫn chưa thấy giảm đi chút nào. Cái việc xây ra kinh khủng này lại có luôn cả mấy nước văn minh lớn. Và cái và ấy cứ đẩy đưa mãi, nếu người đàn bà chưa có cái quyền mà hiện thời bọn đàn ông vẫn hoàn toàn chiếm lấy một quyền: quyền hỏi cưới.

Bọn sinh ra để chịu số phận lẻ loi hẳn là số ít. Phần nhiều bọn trai già và gái già kia đến có xu hướng lập gia đình cả, và lắm khi chỉ vì các cô quá kiêu hãnh, hay các cậu quá nhút nhát, đôi bên đều hăm hiu, có độc.

Dần ông mà nhút nhát? Cũng có, thời buổi bây giờ làm cậu một người tào bạo đạo đức, mà kỷ thực thì rụt rè như cây. Đã nhiều lần ta thấy, có người đàn ông, sự sinh hoạt cũng khá, thế mà chưa dám giờ truyền trăm năm ra thủ thật với người mình yêu, vì họ vẫn sợ: biết có đủ cho người bạn đáng thờ của mình kia được sống một cách dễ dàng không. Những cô gái tơ kia thì bao giờ chả muốn chia sẻ sự ngọt với tình nhân mình, và sợ đi họ không dám thổ lộ ý muốn ra, chỉ vì những lệ lệ hủ bại của xã hội đầy thời.

Cũng còn một hạng đàn ông nữa ích kỷ hơn, chỉ tìm cách hoãn cuộc

hôn nhân lại. Họ đề đặt chỉ sự mất tự do và không muốn gánh vác một tí gì về gia đình cả. Kịp đến khi thấy sự sung sướng của mình sắp vỡ lở, muốn gây dựng lại thì đã lỡ rồi.

Để ý xét rõ hơn nữa, ta thường thấy mấy cô gái thông minh khéo léo hơn, họ lấy chồng được dễ dàng, kén chọn hợp với ý muốn của mình lắm. Nhưng nhiều khi người đàn bà tự cao tự đại quá, thành ra nông nổi, mất cả nhà nhân.

Cái nguyên nhân quan trọng khiến cho sự cưới treo phải kèm đi là vì hoàn cảnh xã-hội, sự sinh hoạt của bọn thanh niên bây giờ tổ chức còn thấp kém. Biết bao nhiêu là bọn gái trẻ, nhất là bọn có công ăn việc làm nữa, đều không có một dịp may nào để gặp được người mình mơ mộng, mình yêu theo ý nguyện chỉ vì họ đã chọn với ngày giờ nhàn rỗi, trong buồng kín, trong rạp chiếu bóng. Với bọn thanh niên cũng vậy, cần phải có những nhà hội quán riêng (club) cho họ được gặp gỡ, trao đổi tư tưởng với nhau. Những hội quán ấy không phải chỉ để riêng cho trai gái gặp nhau rồi kết quả là lấy nhau đâu, nhưng còn ích lợi cho sự giao tế về phương diện xã hội nữa.

Người đàn bà đã có hiểu biết sự vật, cảm tính thường đậm đà, sâu sắc, công bằng hơn đàn ông nhiều. Và để cho họ tự do kén chọn theo ý của mình, cuộc nhân duyên mới đầy đủ, sung sướng, hơn là bọn chỉ biết « gài » với « lặc ».

Người đàn bà đã có những tính chất thiêng liêng, giá trị cao quý, lại hiểu biết lẽ đời một cách mau chóng, thế thì lần đầu tiên bước vào con đường hạnh phúc hay sầu khổ, họ phải tự mình có cái quyền kén chọn ấy mới phải. Bảo rằng làm vậy là ủy mị, là hèn hạ thì tôi nhất định phản đối cái thành kiến hủ lậu ấy. Họ tin đấy không phải là một thứ ảo-huệ gì đâu, chính để chia sẻ ngang hàng, chúng vai gánh vác trong bước đường hạnh phúc.

Dịch theo Elisabeth Kendall

ảnh mỹ thuật!

KHÁNH KÝ

3 phố Tràng Thi

Trước cửa cầm Hàng Trống

TAI 30 DƯƠNG THÀNH HÀO
N° 30 Rue de la Citadelle
Téléphone 324
Phong khám bệnh

CAO XUÂN CẨM

Tốt nghiệp tại đại học đường

Paris

nguyên Trung Kỳ bệnh viện
quan đốc

Hoa liễu bạch Sáng từ 9h đến
Nội thương 12h chiều từ 3h
chứng đến 6h

Cần kíp mời về nhà
lúc nào cũng được

Cùng các nhà buôn

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp, nghề dệt áo tricot; mở đã lâu năm, có đủ các thứ may mốt tới tận mùa bên Pháp và Đức, kinh-nghiệm nhiều nên bản hiệu chế ra nhiều kiểu áo mới rất thanh-nhà và hợp thời.

Áo sợi (colon) cũng như áo laine đều dệt và may rất kỹ lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CỤ-CHUNG nổi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng tây, được Quốc-Dân hoan-nghênh. Gần đây có nhiều kẻ bắt chước tên hiệu và kiểu áo, xin các ngài nhận kỹ kéo lãn cũng mất đồng tiền mua, phải hàng xấu chóng rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CỤ-CHUNG ở N° 100 phố hàng bông Hà Nội.

CỤ-CHUNG

LỜI ĐÀN BÀ



LUÔN, ta vẫn nhắc đến hai tiếng hạnh-phúc. Nhưng hạnh-phúc là gì? Hạnh-phúc ở một người

dân bà chẳng là sự yên ổn, sự bình tĩnh trong lòng và là sự yêu đương hay sao? Đó là những cái châu báu rất khó chiếm được trong cái thời buổi gay go, chật vật này là lúc tiền bạc hiếm, là lúc gặp toàn những điều lo âu và là lúc tình cảm không còn nữa.

Cũng có một đôi người dân bà còn vất vả lại được: hoặc nghèo thì có sắc đẹp; hoặc không có nhan sắc thì lại lắm tiền. Nhưng khi hàn đến ái-tình thì thực ta phải run sợ. Về mặt tình ái, dân bà biết bao nhiêu người đã phải đau khổ.

Ta nên nhận rằng hạnh phúc thường chỉ có ở bề ngoài hơn là có thực. Có nhiều người dân bà ta tưởng sung sướng vì họ ăn mặc long lẫy và được nhiều người quý yêu khen ngợi. Nhưng cái tâm sự quanh bịu trong trái của họ thì ta có biết đâu?

Lại có những người dân bà khác xem ra trong gia đình hòa hợp và đi đến đâu cũng được ông chồng vồn và ân cần và có khi thì ra lòng đầm ấm âu yếm nữa. Thế mà ở trong nhà riêng thì các bà ấy thấy là mình gặp phải người khó hiểu, chua chát và thô lỗ.

Một bà sinh được những người con khỏe mạnh, đẹp đẻ, ta tưởng thấy phải cảm động khen thầm. Nhưng biết đâu bà mẹ ấy chẳng đau đớn vì thấy con mình đã nhiễm thói xấu của người chồng dâm dục?

Cho nên ta có thể nói được rằng hạnh-phúc chỉ là cái chi muốn tỏ ra mình là người sung sướng (mình đối với mình và đối với mọi người, có vẻ sung sướng tức cũng là sung sướng rồi). Thực là một sự gắng sức lớn. Ta phải có một thứ can đảm vì đại mới có thể dấu nỗi người khác sự cay đắng, nỗi nhục nhằn hay lòng ghen của ta. Ta phải có tư cách tự cao để khỏi thổ lộ cho bạn hữu ta biết được nỗi thất vọng của ta và những giọt lệ đau thương có nên. Và cả những sự lừa dối của người chồng.

Đó có lẽ là những điều bất người dân bà phải cố gắng lắm mới làm nổi. Người dân bà phải đẹp lòng kiều căng quá đáng của mình lại, phải vui đập nỗi tuyệt vọng đi và sau hết, phải có nghị lực mỉm cười, và lừa dối mình để giữ cho mình cái hào quang của người dân bà sung sướng.

Một hôm tôi có nghe thấy một

người dân bà nói chuyện với một bà bạn và đem những cách hành vi tệ bạc của chồng bà bạn màch cho bà ta nghe. Người vợ kia đã biết rõ từ lâu. Nhưng bà ta cũng không hề gióng chân thực quá quyết định rằng:

— Bà nghe lắm đấy, làm gì có chuyện như thế.

Eve Phi Loan dịch

TIỀN BỘ VÀ HẠNH PHÚC

GIN ĐÂY, một nhà thông thái Hongrois vừa xuất bản một cuốn sách trong đó ông kể ra các điều phải làm mới là mà khoa học có thể làm thành hiệu được trong một hạn không quá một trăm năm.

Sự tiến bộ ấy của khoa học mà nhà thông thái đã tính đến, gồm có những việc sau này:

- 1.) Làm cho đôi người được lâu dài hơn.
- 2.) Chữa bệnh ung độc một cách mau chóng và chắc chắn.
- 3.) Thực hành được cách đi quanh thế giới trong 24 giờ mà không có tai nạn gì xảy ra.
- 4.) Thực hành một việc rất khó khăn về sự truyền giao điện lực.
- 5.) Sự thông dụng vô tuyến điện và truyền ảnh từ xa no sang xa kia.
- 6.) Dùng những phi cơ tối tân để từ trái đất lên mặt trăng.
- 7.) Chế ra được ánh sáng mặt trời nhân tạo một cách hoàn toàn.
- 8.) Chế ra thức ăn hóa học thông dụng cho hết mọi người.
- 9.) Giữ nhan sắc dân bà được tươi thắm mãi cho đến lúc già cỗi.
- 10.) Thực hành được những phim ảnh nổi và có màu, để những hình chiếu trên màn ảnh giống in sự thực.
- 11.) Chế ra những thuốc say ua để người ta được hưởng

những cảm giác mê li khoái lạc mà không hại đến sức khỏe một chút nào.

Thế thì có lẽ những con cái mà con cái của con cái chúng ta sinh ra sau này sẽ được biết hạnh phúc thực hiệu. Nhưng chữa khỏi rết bệnh ung độc với bệnh lao cũng chưa đủ gây hoàn toàn hạnh phúc. Người ta còn phải tìm cách chữa cho các dân tộc ở thế giới này khỏi cái bệnh chêm giết lẫn nhau, và sẽ làm cho họ thân mến nhau nữa. Đó mới thực là chân hạnh phúc mà loài người có lẽ phải qua biết bao nhiêu thế kỷ nữa mới tìm được ra.

Eve

Hai trăm cô thiếu nữ cầu khẩn lấy... một đức ông chồng

MỞI RỒI, ông Georges, vua nước Hi-lạp đi du lịch trong xứ, dừng lại ở tỉnh Grewa. Theo phong tục của xứ ấy, một cô gái nhỏ mặc quần áo rất đơn giản đến chùa tụng mấy câu và dâng cho nhà vua một bó hoa. Ông vua tưởng thế là xong xuôi, quay ra hỏi truyền viên đốc lý thành ấy. Nhưng đột nhiên, một cô thiếu nữ, mặc toàn trang tiến lên, và đưa tay giới thiệu với nhà vua hai trăm cái năng đựng gần ngay nơi đó.

— Muốn lâu, xin đức vua soi xét,



chị em chúng tôi đương sống trong một tình cảnh thất vọng lắm. Chúng tôi đều ngoài hai mươi cái xuân rồi, mà không sao tìm kiếm được một tấm chồng. Ngửa xin đức vua lượng cả bao dong và tìm cách nào giúp đỡ chị em.

Ông Georges trước cơn bờ ngỡ rồi là lúng, lúng quẫn. Nhà vua bèn lập tức ra lệnh phái hai đội lính đến Grewa. Phương thuốc cứu chữa của nhà vua kết quả hẳn là tốt đẹp.

Miroir du Monde

MỘT RAP HÁT « ĐÔI TRAO »

Ở D'ABINGDON

(DUNG HOA QUẢ VÀ THỨC AN, LÀM TIỀN LẤY VÈ)

Ohên Mỹ có một rap hát mà hiện thời các nước văn minh không đâu có. Muốn vào xem, khách phải trả 15; nếu không có tiền, phải đem một thức ăn gì ở nhà què đến thế vào; bắp cải, cà chua, thịt nguội, các thứ quả, gà, hơn nữa một con bê hay con heo.

Rap hát này gây dựng ra đã được bốn năm bởi một tay nhà nghề còn trai trẻ tên là Robert Porterfield ở Abingdon (Virginie). Thực là một công cuộc sáng kiến rất có ích lợi cho bọn tài tử lẫn bọn chủ trại ở các miền quê xa thành thị.

Năm 1933, Porterfield đã định tâm mở « rap hát đôi trao » này rồi. Bấy giờ đang gặp phải nạn khủng hoảng, dân chúng ở Mỹ thỉnh thoảng đến đôi kẹm, không tìm được cách gì bán chạy cho hàng hóa của mình. Cố nhiên là nạn khủng hoảng này cũng ảnh hưởng xấu xa đến bọn kịch sĩ, họa sĩ. Porterfield bèn tổ chức một gánh hát dẫn đến Virginie, nơi mà chàng đã biết rõ tình hình.

Kịp lúc gánh hát đến Abingdon thì bọn chủ trại ở đó (tiếp đãi họ lạt lém, tổ ý khinh bỉ ngay bọn hoàng toàng này lắm. Nhưng đến chỗ nhất, Porterfield bèn dẫn bọn mình đến nhà thờ cầu nguyện và hát các bài ca tụng Chúa Trời một cách chân thành, yêu mến, khiến ông « cu đạo » ấy phải ban khen họ một cách trân trọng lắm. Bấy giờ Porterfield bèn tuyên bố rằng rap hát sẽ bán về ngôi bằng, đưa, củ cải, và khi trả bằng một con lợn, một con bê thì được vào xem như buổi diễn liền.

Thế là khắp trong xứ đều đồn vang lên về gánh hát đôi trao của Porterfield. Đến nỗi dân xứ ở Virginie cũng trở nên kiêu hãnh vì đã có được một rap hát hiếm có ấy.

Đến bữa ăn, có người đến thăm bọn tài tử và đem cho họ các món ăn ngon. Cô Nell Harrison là một đạo hát chỉ ngoi lời thêm mặt mà họ liền đem dâng cho mấy chục ki-lô mặt ngay. Còn các thứ đồ ngọt tráng miệng thì từ anh làm bánh đến ông chủ hiệu đem đến cho không biết bao nhiêu là chứng.

Rap hát ở Abingdon này tất cả có bốn trăm ghế ngồi, các hàng sang trọng để riêng cho bọn da trắng, còn bọn đen thì ngồi ở hàng thờ cúng (!)

Gánh Porterfield ban đầu chỉ 25 người đạo kép, đến bây giờ lên tới 35 người, chia ra làm hai ban. Một tuần lễ diễn ba lần ở Abingdon, còn các ngày khác thì hoặc ở Termes-ses, hoặc ở Virginie. Họ lại có một cái xe ô-tô-ca không lồ để chở các tài tử ở các thành phố lớn, và ở các làng trong miền, có khi họ đi về các nơi nơi xa vắng để kiếm ăn nữa.

San Francisco chronicle

NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỆU CON VOI



1 lq	8 grs	0p30	1 tá	3p00
1 lq	20 grs	0p70	1 tá	7p00
1 lq	500 grs	8p30	1 kilos	16p00

PHÚC - LỢI

N° 1, - Avenue Paul Doumer, N° 1, - Haiphong

TCHI-LONG
THIÊN-THÀNH
QUÂN-HƯNG-LONG
PHÚC-THỊNH
QUẢNG-HƯNG-LONG
ĐÔNG-XUÂN
PHẠM-HÀ-HUYỀN

66, Rue des Panniers à Hanoi
Phố Khách ở Nam-Định
Rue Sarrault ở Vinh
Rue Paul Bert ở Huế
Marché à Tourane
Rue Gia-Long ở Quinhon
36, Rue Sabourain ở Saigon

Y KHOA THƯỜNG THỨC

CHỮA RĂNG ĐAU

RỬA lợi và răng đau bằng rượu hòa với *tanin*, cứ 40gr. *tanin* thì 50gr. rượu. Rửa cách đó làm cho răng đỡ nhức. Khi răng sâu, ta có thể hãm lại được : lấy phen chua tán bột nhét vào chỗ răng bị sâu. Như thế, ta sẽ thấy đỡ đau, và nếu làm nhiều lần thì răng có thể khỏi hẳn được.

CHỮA NHỨC ĐẦU

NHIỀU NGƯỜI có chứng nhức đầu giằng dai, đầu nặng chình chịch, liên miên ngày ấy sang ngày khác không chịu được. Có một cách chữa rất giản dị, ta cũng nên thử nếu một ngày kia ta bị nhức đầu, vì lối chữa rất đơn giản, không phiền phí gì : sáng dậy, chưa ăn uống gì, uống một cốc nước lọc, rồi tập vận động thể thao chừng dăm bảy phút — ta sẽ thấy nhẹ đi ngay.

CHỮA NỐT RỆP ĐỐT

NGAY SAU KHI bị rệp đốt, cắt một khoanh móng hành sống nhét vào nốt đau, lấy băng buộc lại. Ta sẽ thấy bớt đau ngay, rồi khỏi hẳn ; chỉ trong một giờ hay hai giờ là cùng, không còn trông thấy nốt rệp đốt đau cả. Cách chữa này rất hiệu nghiệm, không thể sai được.

TRỪ CHỨNG KÉM NGỦ

BỮA NÀO CÙNG ăn thật nhiều rau riếp (nhựa rau riếp là một thứ thuốc ngủ rất mạnh, nhưng không độc như các thứ thuốc ngủ khác ; không nên uống những thức có tính chất nóng như rượu, cà phê, v.v....

Almanach Vermot

GIA CHÁNH

GIẶT LỤA NHÂN TẠO

LỤA NHÂN TẠO cứng, ròn, rất mong manh ; lúc mới thì bóng và mịn mịn, nhưng kém sút đi rất chóng. Vì thế, khi giặt ta phải hết sức cẩn thận. Dùng xà phòng tốt và lấy bọt, hòa với nước nóng rồi dùng lụa vào để ngâm chừng nửa giờ ; trước khi lấy lụa (rủ) chậu giặt ra, rửa đi nhiều lần (rủ bằng nước xà phòng đã ngâm), rồi cho phẳng trên bàn giặt, rồi vuốt thẳng bàn tay ra vượt đi vuốt lại nhiều lần theo một chiều. Không được vỗ, xát và thử nhắt là vận soạn, vì sợ sẽ gãy, lúc là không phẳng được. Xong, rửa nước sạch (nước ấm ấm hay lạnh cũng được) nhiều lần cho đến khi nước trong rồi mang phơi. Phải là lúc còn ẩm và là mặt trời.

Al Vermot

Liệm lật

Phim mùi (films odorants)

CÁC BẠN nghiên cứu bóng bẩy mừng đi. Nghề chớp bóng tán phát không bao giờ cùng. Sau phim nổi, phim nổi (relief), chúng ta sẽ được thấy phim mùi (odorant). Báo *Daily Herald* ở Luân-đôn vừa cho chúng ta biết :

Rồi đây chẳng bao lâu, chúng ta sẽ có phim mùi. Hai ông Warner và Kero-ly, ở Coventry, hiện nay đang thất nghiệp, đã cố công trong vòng nhiều năm làm cho phim mùi thực hiện trên màn ảnh. Sự sáng chế này sẽ làm nổi động thể giới chớp bóng. Bao nhiêu mùi, như mùi nhà bếp, hương hoa sẽ đi theo với những cảnh chiếu trên màn ảnh.

Tuy vậy, chúng ta ước ao rằng người ta đừng chiếu những phim mùi quá... là chán.

Daily Herald, Londres
N. C. M.

Thành phố chim

O' XỨ CALIFORNIE, giữa thành phố Oakland, có 250.000 người ở, người ta thấy một thế giới thần tiên của loài chim. Trong những vườn rộng rãi, bao la, trên bờ hồ Merrit, bao nhiêu chim tha phương đến trú ngụ, hưởng thú thanh nhàn.

Thành phố Oakland trích quỹ ra mỗi năm 2.000 dollars (40.000 quan tiền tây) để sửa sang cái thế giới thần tiên của loài chim ấy và mua thức ăn cho chim (ngô, gạo, vừng kê, v. v....) Mỗi ngày, hồi 10 giờ và 16 giờ, một anh gác (gar-đien) ra hiệu, huýt sáo. Tức thì những con chim đến trong vườn đó, phần nhiều là vịt giới, hiện ngay rằng : « Thừa quý ông, quý bà, tiếp đón đã xong ! » Lúc đó, một bầy đen ngòm những chim bay đến để ăn « súp ».

Americain Weekly, Detroit

Truyện biên

lặn ở Ecosse

MỘT hôm Jim, ở xứ Glasgow, ngủ dậy, vào tay vợ nằm cạnh chàng một cái như mọi lần chàng vẫn làm sau

khí mở mắt ra. Nhưng chàng bỗng ngạc nhiên vì không thấy vợ nhúc nhích. Chàng cúi mắt nhìn kỹ mới biết rằng vợ mình chết rồi, mà chết trơ ban đêm.

Nhưng một phút sau, chàng đã hết kinh ngạc và đã thấy trí khôn mình sáng láng như trước. Chàng vội vàng nhảy xuống giường, chạy ra chuông báo cho bà ăn và gọi con ở dận :

— Hôm nay chỉ lo một quả trứng thôi ! là chú không ăn được trứng nữa !
Politiken, Copenhagen.
N. C. M.

Trí khôn trạng sư

TRONG một thành phố lớn ở nước Anh, một trạng sư ở cạnh một anh hàng thịt và thường gặp nhau ở tiệm cà phê. Một hôm anh hàng thịt hỏi trạng sư phải làm thế nào để bắt đến một con chó vừa ăn trộm của anh ta một cái đùi thịt.

— Không gì ! Anh cứ tìm chủ con chó ấy rồi gửi cho lão ta một cái « phác-tuya » giá tiền cái đùi thịt mất cắp ấy !

Hôm sau, trạng sư nhận được cái « phác-tuya » 5 shillings, vì chính ông là chủ con chó ăn cắp.

Lập tức ông ta viết trả lời cho người láng giềng từ tế kia, trong kèm một cái « phác-tuya » :

Một lần hồi luật : 6 shillings 8 pences.
Đùi thịt chó ăn : 5 shillings.
Con thiếu lại : 1 shilling 8 pences.

Everybody's, Londres
N. C. M.



Tác giả bí-mật

ANH LỬN VÀNG (le nain jaune) là một tờ báo trào phúng hồi thực-hưng, một hôm có đăng một bài về vua Louis XVIII : « Muốn chữa bệnh ho, đức vua

chiếu náo ngủ ở Tuileries cũng quên trong một tấm da một con thỏ ».

Sở kiềm duyệt rất kinh ngạc. Và lập tức phái lính đến lục soát các buồng giấy để xét xem người viết bài nhạo báng ấy là ai.

Nhà báo trả lời viên chánh tả cồng cọt rằng :

— Bài ấy là của một người vô danh giúp nhà báo, họ có ý dấy lên và thỉnh thoảng gửi bài đến thôi.

— Thế còn bản thảo, bút tích của nó ở đâu ?

Ông chủ bút trả lời :

— Cái đó khó quá, với lại tác giả của bài ấy lại là người cao quý, nhà báo cần phải giữ kín.

— Anh phải đưa ngay ra, nếu không... Nhưng viên chánh cầm giấy mình vì chữ viết chính tay của nhà vua, và ngài đã ký dưới danh hiệu khác. Thì ra Louis XVIII cũng đã nhiều lần vui đùa tự nhạo báng mình chơi.

Almanach Vermot

Mới 24 tuổi đã làm cha 15 đứa con



MỘT anh mới cưới ở nam Phi cháu bị lỗi ra tòa án vì không chịu đóng thuế

thần.

Anh ta cãi :
— Tôi năm nay mới 24 tuổi và đã sinh được 15 đứa con rồi. Vợ tôi « sản xuất » được tất cả là 6 lứa và một lần thảo luận ra ba đứa một lúc. Tôi mới đổi hình ấy còn khó thay, còn lấy đâu mà đóng thuế.

Nhưng được các quan tòa khá, chỉ tuyên án :

— Anh sẽ không phải trả tiền thuế trong hai năm ! ...

Paris-soir

» Len « gõ

MỘT nhà kỹ-nghệ Ấn-độ hiện nay đương mở một nhà máy ở ngoại ô tỉnh Bombay để sẽ chế ra những thứ sợi bằng gỗ đó bằng khác nhau : thứ gỗ thông, gỗ sồi, v. v. ... và còn dùng những thứ gỗ ấy để cho vào máy ép chế ra một thứ len (laine) nhân tạo rất rẻ tiền, bền sợi và còn mềm ấm hơn các thứ len thật.

Hiện nay người ta đã chế ra được những thứ giấy bằng da cá, chẳng bao lâu nữa, chúng ta sẽ được mặc những thứ áo quần bằng len gỗ.

(Paris Soir)

Thiếu đàn bà



DẤN Ả-Rập ở Palestine than phiền về sự đàn bà thiếu hụt nhiều quá. Kể cả thời hàng hóa chạy nhất và mùa hè

nhất là đàn bà, vì giá mua một ngày một cao gất. Trước độ 75p.00, bây giờ vượt lên tới ba, bốn trăm bạc một cô.

Bọn Ả-rập đổ lỗi tại bọn Do-thái, vì bọn này mỗi anh có khi chы có tiền của mua tới sáu, bảy vợ, có khi tới mười hai vợ không chừng. Còn bọn Ả-rập khổ giấy thì chỉ được độ một hay hai cô là hết.

(Lô)

Mùa rét năm nay

Hai thứ hàng may complete rất đẹp
mép có chữ tiêu

AVIATEX - VEDETTE

các hàng may pardessus hay raglan

TWARDEN - MONTAGNAC - SHETLAND

Các ngài lịch sự, sành may mặc diên yểu dùng các hàng kẻ trên. Xin hỏi ở thợ may của ngài, các hàng ấy để so sánh tốt đẹp và giá phải chăng của nó

TAN MY

Marchand de tissus
2, Place Négrier - HÀ NỘI

GÓP Ý KIẾN VỀ ANH-SANG



Anh em hướng đạo
đối với « Anh-Sang »

NHÂN DỊP làm lễ kỷ niệm năm
thứ bảy của đoàn hướng đạo
Lê-Lợi thành lập, đoàn sẽ trích một
món tiền biếu hội « Anh-Sang ».

Trần phúc Chuyên

Trưởng đoàn Lê-Lợi — Hanoi

(Hai bức thư)

THƯA ÔNG,

Một đoàn hướng đạo, ba mươi
anh em (1) lúc nào cũng sẵn lòng
giúp « Anh-Sang » những công việc
vừa với tài sức của mình (2).

Ngày từ bây giờ, nếu cần đến,
xin cứ cho gọi.

Trưởng đoàn Hùng Vương
Nguyễn-xuân-Đào

Hanoi ngày 22 Février 1937

Thưa ông chủ tịch Ủy ban lo liệu
« Anh-Sang » (nhờ ông chủ Ngày Nay
chuyên giáo).

Thưa ông,

Những trò vui chúng tôi diễn tại
hội quán K.T.T.D. trong buổi tối kỷ
niệm đệ ngũ chu niên của đoàn
Hùng Vương, được công chúng tán
thưởng rất nhiều.

Chúng tôi tưởng có thể diễn lại
một lần nữa, lấy tiền giúp hội Anh
Sang.

Vậy, nếu ông ưng nhận tởn, cử, cử,
chúng tôi sẽ xin mang chút tài mọn
giúp hội, như đã hứa trước.

Trưởng đoàn Hùng Vương
Nguyễn-xuân-Đào

1. Khi cần, may có thể rủ thêm nhiều
anh em các đoàn khác (Hanoi 200, Thái
bình 50, Hải-phong 50, Lạng-sơn 30).

2. Đại khái: giữ sổ sách, mang thư,
bán vé số, diễn kịch, sửa sang một căn
nhà « bang chuột », v. v. ...

Của ông Vũ-trọng-Can

Với cái sáng kiến bài trừ «hang
tối» của báo «Ngày-Nay» chủ

trương hiện giờ, ai cũng biết nên
lập một hội lớn để thi hành công
việc.

Song những sự khó lập thành
hội lập thành mà không được lâu
đài thì không ai nghĩ tới. Đó là
việc tiền và hội viên chăm việc.

Có ngai bảo khi lập hội thì hội
viên phải mua mỗi người một cổ
phần từ một đến hai hay năm đồng
thì hội sẽ có tiền ngay để làm việc.
Nhưng tôi tưởng đó là một sự rất
không nên, vì sự phải mua cổ phần
sẽ khó khăn như thế này :

a) Hội ta không phải là một hội
để kiếm ra tiền chia nhau mà lại
bắt các hội viên vừa phải đóng tiền
vừa làm việc không công là một cơ
khuyến cho nhiều người không được
sốt sáng thực tâm.

b) Nhiều khi chỉ vì một cái cổ
phần còn con ăy mà ta nhận được
rất nhiều người vô ích và bỏ phí
rất nhiều người có ích. Thí dụ :
một ông hảo danh có thể bỏ ra một
đồng bạc để có tên trong hội nhưng
hàng năm không thể giúp cho hội
được một công việc nhỏ nào. Trái
lại, một ông có thể làm cho hội
được nhiều công việc có ích thì lại
không có một đồng bạc để mua một
cổ phần—Thưa các ngai, một đồng
bạc đối với các ông ban bình-dân
chúng ta nó to lắm a.

Vậy chúng ta phải nghĩ cách thế
nào lập được một hội không vốn mà
làm ra tiền thì họa chúng mới lâu
đài được. Giờ tôi xin góp vào một
ý kiến.

Trước hết ta hãy nói đến sự lập
hội và toàn thể của hội.

Một hội vô danh nhận những bạc
hội viên sau này :

1) Hội viên danh dự

2) Hội viên sáng lập

Hội viên sáng lập là các hội viên
tuy không giúp được hội những
công việc nhưng đã giúp hội một
số tiền lớn sẽ định là bao nhiêu đó.
Hội viên sáng lập là các hội viên

làm việc cho hội, dù không có tiền
góp cũng được.

Sau khi nhận được những hội
viên ấy rồi, ta sẽ lập điều lệ, điều
tệ này phải dựa theo những điều lệ
của các hội ái hữu, tương tế (sẽ
định và bàn sau).

Thế rồi muốn nhận được nhiều
hội viên thì ta nên đánh vào chỗ
yếu của mọi người : là nhờ hết thấy
các báo lục tục đăng tên các Ngai
Ấy lập báo, và có carte cho các
Ngai ấy.

Thế là thành một hội lớn (vấn
chưa có vốn). Bây giờ ta tính đến
việc trị sự :

Trong các hội viên này tất có
nhiều người không có việc làm, thì
ta họp ngay lại bầu mấy ông trong
số hội viên ấy lên làm về việc trị
sự.

1 ông chánh hội

1 ông phó hội

1 ông giám đốc chuyên nghiệp

1 ông phó giám đốc

1 ông kế toán

1 ông thư ký

1 ông phó thư ký

1 ông thủ quỹ

1 ông phó thủ quỹ

2 ông kiểm soát

1 ông phòng sát.

Nghe là 12 ông trong ban trị sự.
Các ông này sẽ được ân lương tháng
của quỹ hội, nhưng ngày nào cũng
phải làm việc cho hội. Họ sẽ đến
làm việc tại một cái hội quán của
hội thuê.

Muốn việc chắc chắn, ta làm điều
lệ trình tởa và dưới quyền kiểm
soát của chính phủ.

Thưa các Ngai, thế là toàn thể
của hội nó phải như thế. Bây giờ
ta nói đến truyền « làm tiền », tôi
có một ý kiến :

Là lúc đầu ta có thể ở nhà mà
làm việc được : chúng ta mở một
cuộc xổ số lấy sách của các nhà
xuất bản trong ba kỳ. Chúng ta chỉ
cần đi quyền của các nhà xuất bản,

các người xuất bản, những cuốn
sách các ông đã xuất bản hay sẽ
xuất bản. Lễ tất nhiên các ông ấy
muốn quảng cáo cho sách mình hay
cho nhà xuất bản của mình thì
chẳng nề hà gì mà chẳng quảng cáo
hội mới thứ mấy cuốn. Bây giờ ta
hãy chia ra từng phần (chia bằng
con số thời chứ không cần phải
thứ sách với). Ta nên để những
sách của Tự-lực văn-đoàn làm số
độc đắc. Vì chẳng nói ai cũng biết
đại đa số độc giả ưa sách của văn-
đoàn ấy nhất. (Đó là tôi nói thực
tình).

Thế rồi chúng ta in vé, in lấy 1
vạn vé, mỗi vé 0p.50 thôi. Tôi chắc
ràng với số tiền ít ỏi ấy, những
người ưa sách rất chịu bỏ tiền.

Thế là ta đã được 5 nghìn đồng
trong độ hơn một tháng thời mà
không tiêu mấy. Về công việc có
đồng, bán vé, thầu tiền cũng có
công việc giao dịch ta có thể nhờ
các báo trong nước làm hộ công
các ông hội viên sáng lập khác nữa
rất rạch ròi các nơi.

Với 5000 đồng ấy, ta đã có cái vốn
nhỏ để làm những việc khác lấy
tiền, như một vài việc ông Phạm Ta
đã bàn.

Nhưng dù sao, muốn người ta bỏ
tiền ra để mình lấy, ta cũng phải
tìm những chỗ yếu của người ta
mà đánh. Ngày nay chỉ làm tiền bọn
thiếu niên ta là đủ hơn cả. Chỗ yếu
của thiếu niên là chỗ làm thế nào
trai gái hội hợp vui chơi, nhả nhớt
được một cách tự do như mở chợ
phấn chẳng hạn. Ta có thể mở hội
đua thuyền ở hồ gươm, sông Hương
hay sông Cửu-long và mở chợ
phấn các nơi, các tỉnh. Như thế
thì ban trị sự sẽ có việc luôn luôn
và phải hoạt động luôn luôn. Nhưng
đó là truyền sau.

Vậy thưa các Ngai, nói tóm lại là
ta hãy hoàn việc làm nhà và hãy
tinh đến việc làm tiền đã.

Vũ-trọng-Can

MUỐN ĐẸP LỘNG LẦY TRONG ĐỜI MỚI

Xin mời lại Mỹ-Viên Amy tô sửa hay là mua các hóa chất về dùng cho được : Da trắng, mịn, tươi : 2p. — 3p. một
hộp. — Tóc dài, ruộm tóc đen hay và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, trụng cả « khối
nhân, không còn vết thâm, không phát lại », răng đánh trắng, nốt sần nổi mới, đều giá : 1p. — 2p. — 3p. một hộp. —
Tóc mọc, giảm ngứa, làn nháng, seoi, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, gầy, béo, bôi nở vú, đều giá : 2p. — 3p.
Tóc rụng — Nổi ruồi, hột cơm, răng trắng, nẻ da, 0p.50 — 1p. một hộp. — Trị da dãn, nước rửa mặt đẹp sáng, đều
giá : 1p. — 2p. một hộp. — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (nồng) 2p. — 3p. một hộp. — Son, chì, brillantine,
nước hoa, ván ván... toàn hạng đặc biệt. Biểu hiệu Con-Hến (Oyster). Phấn kem Oyster, Houbigan, Tokalon, Coty,
Orsay, v. v. ... Mẫu phấn, màu da đặc biệt rất hợp. Díp, dao, mặt nạ cao su, đồ uốn tóc và lông mi, v. v. ... rất đủ đồ
sửa sắc. Hàng mới giá hạ.

Leçons gratuites de massage, maquillage, etc... Manières de beauté anglaises.

Xa gửi lĩnh-hóa-giao-ngân, lấy hàng ở nhà giấy thép hay ga rồi giả tiền tại đây. Hội gì xin kèm tem trả lời.

MỸ-VIÊN AMY, — 26, phố Hàng Than, HANOI



GIA ĐÌNH

(Tiếp theo)

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HƯNG

VIII

ÔNG ĐIỀU đã hút đến
điếu thuốc thứ năm.
Ông cuốn tròn bàn
tay đề vào miệng,
thở phụt mạnh ra
một luồng khói, rồi uống hăm
một chén trà lâu.

— Anh còn trẻ tuổi không biết
gi đến việc hương dăng, chứ tức
lắm kia... Họ Hoàng tử xưa có
khoa mục, khoa miếu gì đâu, thế
mà nay nó chêm chệ ngôi tiên
chỉ. Còn họ nhà ta thì ngày xưa
thời nào chả có ít ra là một ông
cử, thế mà ngày nay anh lại khoa
bằng xuất thân... Đê thế nào ngôi
tiên chỉ vào tay người khác
được... Nếu anh không kiện, thì
tôi kiện, danh dự là danh dự cả
họ, tôi có quyền kiện.

An dẫu dẫu :

— Nhưng cháu thiết tưởng dẫu
sao cũng chưa cần phải kiện. Hay
thế này, chú ạ : chú đừng gọi câu
truyện ngôi thứ ra vội. Chờ cháu
xuất chính đã. Lúc bấy giờ có lẽ
chàng à tranh dành với mình
được nữa. Chứ nay, người ta có
thể lấy cớ mình chưa có chức
tước gì...

Ông điều ngâm nghĩ :

— Thời thế cũng được. Nhưng
cứ kể danh lý ra thì ngay bây giờ
ngôi tiên chỉ đã phải về tay anh
rồi.

Ông hăm hực như mắng ai :

— Hừ ! họ lại làm bộ... Mắm có

tiền chỉ !

Rồi đứng dậy nói :

— Thôi, tôi về. À, anh đã đệ
đơn xin xuất chính rồi đấy chứ ?

An vô ngay lấy cái cớ đề đi
Hà-nội.

— Thừa chủ chưa. Vậy mai

cháu xin đi.

— Ủ, mai anh đi nhé ? Chết
chửa, sao lại chưa đệ đơn xin
xuất chính ?

Ông điều vừa đi vừa lẩm bầm
câu : « Chưa đệ đơn xin xuất
chính ».



Xe ô tô của Việt từ từ dừng lại
ở trước một ngôi nhà gác. Theo
thời quen, tài xế ấn còi điện.
Tức thì một người ở trong nhà
mở cửa chạy ra.

— Lấy quan lớn ạ.

Việt thân mật :

— Sùng đấy à ? Bà có nhà
không ?

Sùng mỉm cười như hiểu thấu
nghĩa ẩn của câu hỏi :

— Bầm quan lớn, bà con có nhà.
Nhưng...

Việt lo lắng :

— Nhưng sao ?

— Bầm, nhưng ông con đi vắng.

Việt vô thất vọng :

— Thế à ?... Thế thì hơi phiền
nhỉ ?... Nhưng anh cứ vào bầm
bà rằng có tôi đến chơi, nhé.

— Bà con kia rồi.

Thực vậy, bà chủ nhà nghe
tiếng còi ô tô quen đã ra cửa đứng
đón tiếp.

— Kia quan huyện, mời quan
lớn vào chơi... nhà tôi sắp về đấy
ạ.

Việt mở vội cửa xe bước xuống :

— Chào bà ạ.

— Không dám, chào quan lớn.

Người đàn bà vào trạc hăm
năm tuổi, thân thể nhỏ nhắn,
mặt trái soan, đánh phấn rất khéo.
Cách trang sức tuy có vẻ hơi
sôi, nhưng kỳ thực rất công phu tỏ ra
ràng nàng là một người ăn chơi
thành thạo. Cái áo dài màu hồng
may thật và chèn làm nổi bộ ngực

nở nang, và đôi cánh tay tròn trĩnh. Cái vòng huyền rất ăn với màu da trắng và hình búp măng của năm ngón tay mềm mại, cũng như đôi giầy Nhật với bộ quần nhung đen, với cái bông đỏ thắm làm tăng vẻ mịn của đôi bàn chân thoa phấn. Hình như biết có khách đến chơi, nàng đã sửa soạn từ lâu để chờ.

Nàng nhách một nụ cười để lộ hai hàm răng nhỏ trắng. Cặp mắt sáng long lanh, quầng bói chỉ và đôi lông mi vòng bán nguyệt kẻ dài ra tận thái dương cũng hoạt động cười theo.

Viết theo nàng vào phòng khách.

— Mời quan lớn ngồi chơi. Bà lớn vẫn được mạnh?

— Cảm ơn bà hỏi thăm, nhà tôi vẫn mạnh.

— Quan lớn ngồi chơi, tôi xin phép đi thay quần áo.

Nàng nói câu ấy rất tự nhiên tuy có anh người nhà đứng hầu gần đó. Rồi khoan thai, uyển chuyển đi vào buồng bên khép cánh cửa lại.

Sừng bưng chén nước đặt lên cái bàn lục lăng thấp bằng gỗ lát hoa nạm gỗ trắc, trên phủ ngang cái khăn ren trắng, rồi khoan tay đứng hầu. Viết vơ vẩn nhìn những cái ghế bành thấp, tò mò ngắm những bức tường vẽ hoa rồi, cái đã kiểu Nhật bản các từng bày nhàn nhàn những bát, những lọ, những ché nhỏ màu xanh và men ngũ sắc.

Bỗng chàng quay phắt lại bảo Sùng:

— Anh đi mua hộ tôi một gói thuốc lá.

Chàng mở vại lấy ra tờ giấy bạc một đồng đưa cho anh người nhà và mỉm cười nói tiếp:

— Còn thừa anh giữ lấy mà tiêu.

Cái mỉm cười chừng là cách nói lòng, vì Sùng cũng mỉm cười đáp lại:

— Bám quan lớn, nhân tiện con đi tìm ông con, quan lớn làm ơn cái hộ con cái then cửa. Bà con có gọi thì quan lớn nói dùm cho.

— Được, anh cứ đi.

Khi đã đóng kỹ cửa ra đường, Viết vội vàng đến buồng ngủ sẽ vén màn ren nhìn vào. Trên chiếc ghế thấp trước cái bàn con có gương đứng và bên cái giường đồng sáng loáng màn kéo rạt về một phía, bà chủ nhà mặc bộ quần áo ngủ lụa đương ngồi sửa lại nhan sắc. Viết ầu ầu hỏi:

— Thoa. Em Thoa!

Người đàn bà đang phất tay chạy lại vòng hai tay lên cổ niu đầu Viết xuống mà hôn lấy hôn để, rồi nhúng nịu:

— Sao chủ nhà trước anh không lên với em?

Viết bế người yêu đặt lên cái ghế xích đu:

— Anh bận phải đi khám cái ăn mạng... Đây anh đèn. Vừa nói Viết vừa nòng nòng đặt một cái đèn trên mỗi người yêu. Thoa đã đưa chân cho cái ghế dập dình, mắt lim dim rất lỏng:

— Đèn có thể thôi à?

— Còn nữa chứ.

Viết lấy ô lúi ra một cái hộp con đưa cho Thoa:

— Anh làm quà.

— Cái gì thế, anh?

— Một thứ qua món.

Thoa vội vàng mở hộp ra, rồi vui sướng kêu:

— Nhân kim cương!

tặng đeo ướm vào các ngón ở bàn tay trái. Lúc đã chọn được ngón út đeo vừa xinh, nàng giờ bàn tay ra ngắm nghía, cười sung sướng.

— Từ ngày lấy chồng đến giờ, lần đầu mình được đeo nhẫn kim cương đây... Hừ! Chẳng chóng, không bao giờ nó nghĩ đến mình.

Câu tự nhủ thầm bỗng khiến Thoa ớn lại trong trí cả một thời kỳ vắng.

Thoa là con một ông hàn rất giàu và rất hào phóng, trái ngược với phần nhiều các ông hàn khác

đã quả quyết lừa dối người chồng thật thà yêu đuối kia rồi. Nhưng họ có hiểu gì đâu, tuy trong những bản tờ tóm họ cũng biết nói những câu cợt nhả với nàng, và một đôi khi dụng chạm vào tay nàng, vào đùi nàng. Thế thôi.

« Rõ đồ ngốc! làm thằng đàn ông mà chẳng ra thằng đàn ông! Đó là câu nàng thường tức tối nhủ thầm sau những buổi gặp gỡ mà nàng đã gọi tình một cách vô công hiệu. Kể cũng đáng tức thật! Ai lại một lần nàng đem câu: « Một đêm quân tử nằm kề, còn hơn thằng ngốc vỗ về quanh năm » ra hỏi nghĩa một ông huyện trẻ tuổi, đẹp trai, có duyên, khỏe mạnh, mà ông ta chẳng biết đáp ra làm sao, chỉ ửng đỏ hai má lên thôi. Thế thì phỏng nàng không bức mình sao được. Đêm hôm ấy, Thoa càng cảm thấy nàng khinh chồng, và khinh lấy hết cả hồn đàn ông.

Giữa thời ấy. Viết hiện ra.

Viết hiện ra với một tâm thần vạm vỡ, với hai cánh tay mà người ta có thể đoán rằng ôm ghì mạnh lắm, với cái gương mặt rắn rỏi, quả quyết nhưng không phải không có duyên.

Sự gặp gỡ thực là một sự tình cờ, gần như một sự thiên định. Hồi ấy ông Công sứ có một người bồi nhân được chủ yêu nên hay lộng quyền, thường về các phủ, huyện hạch sách thứ nọ thứ kia. Một lần hẳn về huyện Viết đòi mua ngay cho một trăm trứng gà tươi để dựng lên quan. Viết cầu vi cái giọng hạch dịch của người bồi liền đến trình việc ấy với ông Công sứ. Từ thì ông này đuổi người bồi, và sức cho các phủ, huyện từ đó không được mua thứ gì biểu ông cả, vì ông không cho phép bồi bếp của ông quấy nhiễu phủ, huyện như thế bao giờ.

Viết nghĩ thầm lấy làm thích chí rằng đã cho anh bồi kia một bài học hay. Nhưng mấy hôm sau gặp San, sự đặc chỉ của chàng đã đổi ra sự lo lắng, sợ hãi. San bảo cho chàng biết rằng chàng cư xử hơi vụng. Vì danh rằng ông Công sứ không dung thứ người nhà làm xằng, nhưng đem câu truyện không hay ấy nói tuế tòa ra trước mặt những người thư ký hẳn là một cái bẽ cho ông ta. Viết hối gắng mãi, San mới chịu thú rằng ông Công sứ có phần nản điều ấy với chàng.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



Nàng vút cái nhún lên giường rồi kéo đầu tình nhân xuống mà hôn để tỏ lòng cảm ơn.

Bỗng có tiếng gọi ở cửa buồng:

— Mợ ới!

Thoa giật mình, ầy Viết ra, đứng dậy. Một đứa con gái bé chừng năm tuổi chạy vào. Thoa thử dài: rồi quắc mắt nàng:

— Đố khôn nạn! Con chết tiệt làm người ta hết hồn.

Nàng giờ thẳng tay tát cho một cái thật mạnh, khiến nó khóc òa lên. Viết cúi xuống âu nủ lên đi ra phòng khách.

Ở lại một mình, Thoa lại ra ngồi trước gương bàn trang sức để sửa lại mái tóc vẫn trần mà Viết đã làm sẵn và chữa lại cặp môi mà trong lúc nóng nản hôn tình nhân, nàng đã làm phai nhạt mất màu son. Đoạn, nàng đứng dậy ra ngắm nghía trước gương thì đứng. Bộ pi-ja-ma lụa thướt tha in vào thịt mềm mại khiến người ta cảm thấy nhiều cái đẹp ở trong, cái viền cổ đen làm nổi bật bộ ngực trắng hồng. Thoa mỉm một nụ cười khoái lạc, rồi ra cầm cái nhẫn của tình nhân

vừa đeo vừa bàn, chỉ biết một việc chôn của, tậu ruộng, và mua phẩm hàm cho mình và cho các con mình. Vì thế Thoa lớn lên giữa sự phú quý, giữa những xa hoa, những yến tiệc đầy khách quan của một gia đình trưởng giả. Và nàng mơ mộng rất nhiều thứ viễn vông.

Năm mười tám, nàng về làm dâu một nhà quan, hàm cha nàng giàu mà hồi nàng cho con. Rồi ba năm sau đi theo chồng: San, chồng nàng vừa được bổ thư ký ở một tỉnh kia.

Sau bảy năm, nàng sinh hạ bốn con: hai trai, hai gái, và vẫn cố miến cưỡng sống với cái gia đình bất mãn ý của mình. Xưa kia nàng chỉ mơ ước có một tấm chồng tri huyện. Cái chức bà phán, tuy là bà phán đầu tòa của năng thực nó chẳng làm cho nàng được thỏa chí bình sinh. Vì thế, nàng chẳng yêu gì chồng, cũng chẳng yêu gì con. Và nếu một trong những ông huyện trẻ thường đến chơi nhà nàng thuận tình hay hiểu cái mỉm cười nhiều ý nghĩa của nàng thì nàng

CHÚ TÔI

TRUYỆN NGẮN của THANH-TỊNH

TÔI còn nhớ rõ ràng, tối hôm ấy là một đêm trăng về cuối hạ. Chúng tôi đang ngồi học trong nhà, thì chủ tôi nhân đi tỉnh về, ghé lại thăm. Thấy em gái tôi ngồi nghe nga học chữ Hán, chủ tôi đến đứng gần bên bàn, mỉm cười, nhìn nó chòng chọc. Nghe nó học, chủ tôi đưa mấy ngón tay thon thon mỏng dài, thông thả vuốt chải chòm râu xuống ra về đắc ý lắm. Nhưng em tôi thì hân không đắc ý chút nào, vì chữ nho là thứ chữ xưa nay nó vẫn sợ. Theo ý nó cũng như theo ý tôi về thời bấy giờ, thì người ta bắt chúng tôi học chữ nho là làm một việc hoàn toàn vô ích. Chữ nho khó đọc cũng như khó hiểu, và chỉ đem lại những sự rắc rối thêm cho đời học sinh chúng tôi. Nhưng mỗi lần nghe thầy dạy học ban giải những nghĩa thâm thù của nó thì chúng tôi lại dám ra ngợm. Dẫu sao, chúng tôi vẫn đồng lòng khinh và sợ những buổi học ác nghiệt nặng nề kia. Không mấy khi trong giờ chữ nho anh em tôi đọc thuộc bài. Tôi thì nhanh trí, lồm bồm còn đọc được vài ba chữ, chứ em tôi thì dừng ngắm cảm ra đó như pho tượng. Những ngón thước quá thẳng tay của thầy Thiên đã bắt em tôi ghét luôn cả thầy lẫn chữ của thầy dạy nữa. Nó thường gọi thầy Thiên là một ông ác thần râu quặp. Và một hôm, trước mặt học trò nó còn dám cả gan gọi thầy ta là ông đồ gàn. Tôi còn nhớ, một hôm tan buổi học chiều, nó hớn hờ tìm đến tôi và nhí nhảnh bảo tôi rằng :

« Anh Thanh ạ, thầy dạy chữ Hán tên Thiên nhưng kỳ thật thì

ác lắm. Mà ác hơn thầy Thiên thì không phải một thầy tên là Ác mà chính là ông thanh tra tên là Le Bon. Anh có biết không, sau khi đến viếng lớp anh thì ông ta lại vào lớp em với ông đốc trường Mỹ-lý. Gặp thầy Thiên thì ông ta liền ăn cần hỏi ngay bằng một câu tiếng Pháp : Monsieur, Comment vous appelez-vous ? (1)

Không ngần ngại, thầy Thiên

bày nhiều. Dùng đến chữ « thờ » để tỏ lòng chủ tôi yếu đuối nó, tưởng cũng không quá đáng. Vì chủ tôi làm lần đã tỏ ra về thờ nó thất. Chẳng vậy mà chủ tôi lại đi rửa mặt, mặc áo đen dài trước khi đọc đến chữ Hán. Hay mỗi Hán xuống đất thì chủ tôi lại lật đật cúi lạy lên, rồi kinh cần đợi nó lên trên đầu gần vai phải.



liền chấp tay cung kính trả lời : J'ai Thiên ?)

Thế là muốn tránh con tức cười, ông thanh tra phải vội vàng đi thật nhanh qua lớp khác ».

Em tôi và tôi hân chữ Hán bao nhiêu thì chủ tôi lại thờ nó

1.) Thừa ông, tên ông là gì ?

2.) Tôi có Thiên (ý ông ta muốn trả lời : « Là Thiên », nhưng nói tiếng Pháp không thành).

Những cử chỉ ấy tưởng cũng không là mất tâm. Vì chủ tôi là một nhà thám nho lơ lẩn. Cũng như các nhà hủ nho khác, chủ tôi ghét bọn Tây học vô cùng. Chủ tôi bảo bọn con trai theo Tây học sau này chỉ là bất hiếu. Hay hơn nữa bọn này sẽ trở nên những nhà phản quốc trứ danh. Chủ tôi còn mỉa mai bảo văn chữ lấy như h (bê) q (cu), k (ca) h (hất), hay n (anh) m (em) là một thứ văn kh,

đọc lên thì nghe không cao thượng chút nào cả. Ý hẳn chủ tôi muốn nói văn chương Pháp chỉ quanh quẩn trong nghề (k, h) trong đạo anh em (n, m) chứ không thể có gì cao siêu hơn được nữa. Về vấn đề này chủ tôi đã làm lần cãi lý với cha tôi rất kịch liệt.

Chủ tôi bảo :

« Anh cho rằng Thanh đi học chữ Tây thì sau này không khéo nó lại xách tay hương nhà ta đi bán mất. Thì nhà Tây có bán thờ dẫu mà bảo nó để hương ông bà nó lại. Nếu anh nghe lời tôi cho nó đi học chữ Hán thì sau này lẽ dĩ nhiên nó cũng ra làm hương lam lý với nước với làng. Mà lên ông bà trong gia phả lại khỏi phải nhờ ai học họ nữa. Còn gì bất hiếu bằng tục đem gia phả nhà ta nhờ người khác đọc. Anh nghĩ lại xem, ngồi bắt lông mềm mại đin dăng thì họ lại thay vào ngồi bắt sắt. Mà bắt sắt thì chỉ tạo được quán làm gạch chữ tạo ra người quân tử hiền lương thế nào được?... Ừ, nghĩ cho kỹ thì lúc trên đầu là máu mũi của cha mẹ, họ còn giương tay cụp phàng đi được nữa là. Tôi không hiểu dân trong làng nghĩ thế nào mà cho con đi theo Tây học được ? Vì cái gương bất hiếu đã lộ ra trước mắt mà họ không chịu nhìn cho rõ. Không bất hiếu mà bọn Tây học dám kêu ông bà chúng nó là « oi ơ ! » (aïeux) in như lúc chúng kêu một người không bao giờ quen biết. Trước đây tôi nghe con Đao học chữ Tây mà tôi phải sợ rụng tóc cả mặt. Học hành gì lại bắt con gái người ta học lòng (long) là dài, cu (court) là ngắn. Rõ bọn Tây học là phường vô lại ».

Muốn giữ lấy sổ sách của những hiệu mình cho đúng thương-luật hoặc xem xét công việc làm của các người kế-toán mình mượn

Các thương gia cần biết kê-toán

Bởi vậy nên hỏi ngay thế-thư và lớp kê-toán theo cách hàn-thư (cours de comptabilité par correspondance) của :

BÙI - BỨC - DẬU

Hanoi — Ấn-tòa Cối-kế giám-định viên
(Expert-comptable agréé par le Tribunal de Hanoi)

30, quai Cailenceau, Hanoi
Téléphone n° 717

NHẬN KHÁM SỔ SÁCH CÁC CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ LÀM TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI
BÓNG THƯỜNG NIÊN (Rapport du Commissaire aux comptes à l'Assemblée Générale annuelle)

Trước bao nhiêu lý luận ương gan ấy, cho tôi vào lảng lảng năm cười, chứ không bao giờ đáp lại.

Lần này có lẽ là lần đầu chủ tôi mới ghé lại bên bàn để nghe chúng tôi học. Nghe em tôi đọc lên mấy chữ Hán, chủ tôi ra dáng mừng rỡ lắm.

Chủ tôi lần tay trong chiếc bao con đeo trước mắt, lấy cặp kính ra rồi nâng hai cái cọng đề trên mép tai rất cẩn thận. Đoạn chủ tôi chống tay lên bàn nhìn quyền võ chữ Hán của em tôi đang học.

— Thầy dạy cháu học chữ Hán tên gì?

— Tại Thiên.

Em tôi nói xong, liền kể má lên trên quyền sách chữ ngất ngheo.

— Thế nào? Thầy cháu họ Re à?

Câu hỏi bất ngờ ấy lại làm cho em tôi cười lớn hơn nữa. Không hiểu truyền gì, chủ tôi cũng cất tiếng cười theo, nhưng với một giọng cười đạo mạo nghiêm trang của phân dòng người theo nho học. Một lúc sau, em tôi ngồi khoanh tay trên bàn, giả vờ làm nghiêm rồi sẽ nói:

— Chủ a, thầy cháu tên Thiên nhưng ai làm.

— Ủ, thầy thương mới cho rơi cho vọt cháu a.

— Nếu thầy thương bằng cách ấy thì tha chịu thầy ghê còn hơn.

Muốn nói lảng qua truyền khác, chủ tôi liền thăm nước miếng trên đầu hai ngón tay, rồi vừa lật từng tờ giấy quyền võ chữ Hán vừa khẽ hỏi em tôi:

— Chữ Hán cháu viết hay cháu đỡ?

— Cháu viết đấy.

— Nếu vậy thì cháu viết tốt hơn trước nhiều lắm!

— Chủ bảo thế, chứ thầy Thiên thì có bảo chữ cháu viết như gà cao.

câu, em tôi liền nhí nhánh cất lời hỏi:

— Là... là là vốn ấy à, phải không chủ?

Lần này không nên được con



— Thì ai cũng vậy, đầu có gà cào thì sau mới...

— Mọi gì chủ?

— ... Mọi phụng mùa được.

— Thế người bạn cháu tên Phụng, sao chữ chỉ ta viết cũng như gà cào?

— Lý sự như cháu thì ương gan lắm. Biết nói đến lúc nào mới hết được! Thôi, nay lảng đề nghe chủ hỏi: Không-Tử viết là nghĩa gì cháu có biết không?

— Là xử Không-Tử nói rằng.

— Ấy chết! Đừng nói đại. Phải gọi ngài là Đức Thánh mới được.

— Vâng, thì Đức Thánh Không-Tử nói rằng.

— Không được kêu tên hủ của ngài, chỉ nói Đức Thánh là đủ rồi. Mà đã Thánh thì phải dùng chữ «day» mới nghe được chứ!

— Rồi khổ, thế sao người làm sách lại không nói: «Đức Thánh viết»?

— Nếu nói đức Thanh viết thì ai biết là đức Thanh nào. Thôi cháu chờ cái nữa. Day sao thì học vậy, con nít mà đòi ngang tai với Thánh Hiền xưa thì chẳng những không phải đạo với «người trẻ» đầu trên cổ» tại còn không nên nữa cháu a.

— Thôi được, thì không nên. Nhưng không biết đức Không-Tử có họ hàng gì với ông Không-Minh không?

— Không, đức Thánh là người nước Lỗ...

Không để cho chủ tôi nói hết

lúc giận đã tràn trề trong lòng, chủ tôi liền hăm hực đi vào nhà lấy đủ, rồi trở ra đi thẳng.

Đã hơn ba tuần chủ tôi không qua nhà tôi nữa. Ngày nào chủ tôi cũng xách dù đi quanh các nhà láng xóm để khuyên những người lân cận nên cho con đi học chữ Hán. Nhưng đạo Không, cũng như chủ tôi, đã già rồi, đã khản hơi rồi, không ai còn chịu mất thì giờ nghe chủ tôi giảng giải nữa. Nói không ai nghe, chủ tôi liền mở trường dạy chữ Hán để quyền rủ con dân trong làng đến học. Nhưng trường mở cửa đã mấy hôm mà số học sinh vẫn không quá hai người. Mà hai người ấy thì không ai là, chính là hai đứa con của chủ tôi lên mười tuổi. Thấy bọn con nít trong làng đua nhau đi xin

học ở trường Mỹ-lý, chủ tôi lại dám ra ghen ghét. Có một lần, một bọn học trò trường Mỹ-lý đi ngang qua nhà chủ tôi, rồi cất tiếng nhai giọng học của mấy đứa con, làm cho chủ tôi phải khoanh tay ngồi rưng rưng nước mắt. Qua mấy ngày sau chủ tôi liền đi qua mấy làng Diếp-hải, Từ-sơn để quyền thêm học trò đến học. Nhưng số học trò của chủ tôi vẫn như cũ dẫu lời hứa sẽ dạy không lấy tiền đã tràn ra khắp huyện. Trái lại trường Mỹ-lý cuối năm ấy, phải mở rộng thêm hai lớp mới đủ chỗ cho con dân trong làng đến xin học.

Một hôm tôi đến thăm thì thấy nhà chủ tôi chật ních cả học trò. Tôi đương còn ngạc nhiên thì chủ tôi kêu tôi lại gần rồi nỉm cười sung sướng sẽ bảo: «Đạo Thánh Hiền thì không bao giờ suy đồi được cháu a!» Tôi hiểu biết chủ tôi đang tranh cạnh một cách am thâm với trường Mỹ-lý. Tiếng học lớn của bọn học trò chữ Hán đã làm cho chủ tôi sung sướng, vì trường Mỹ-lý vẫn còn thua trường chủ tôi về sự ồn ào náo nhiệt. Có một điều rất lạ là học trò trường chủ tôi chẳng những không trả tiền thầy, lại được thầy cấp giấy mực để học và luôn cả bữa cơm trưa tại nhà thầy nữa.

Qua tháng sau tôi lại đến thăm, nhưng lần này thì nhà chủ tôi hui quanh yên tĩnh không ồn ào như xưa nữa. Vắng vắng chỉ nghe được mấy tiếng lè nhè của hai đứa con chủ tôi ngồi học. Hỏi đến học trò thì chủ tôi ngồi ồm ồm đầu gối, thở dài rồi sẽ bảo:

— Chúng nó cũng theo học a, b, rồi cháu a.

Nói xong chủ tôi liền gục đầu ồm một khúc rưng rức.

Thì ra hôm nay tôi mới biết, bọn học trò đông đảo của chủ tôi ngày trước là bọn chân trâu mà chủ tôi đã quyền rủ được ở ngoài đồng làng Quán-mỹ.

Thanh-Tĩnh

Chemise Sport
JAS
BIEN COUPE

hauter mode
MODÈLE DÉPOSÉ

C'est une innovation de la bonneterie générale

CU GIOANH
68 70 R. DES ÉVENTAILS HANOI

XEM BÓI CẦU TÀI ĐẦU NĂM ĐINH-SỬU



Các ngài chỉ cần gửi chữ ký và tuổi của các ngài kèm theo mandat 7 hào hoặc 15 tem 5 xu về cho: Khánh-Son astrologue

Boite postale 115

Sẽ rõ đời đi-vãng hiện-tại và tương-lai

- 1) Thân thể từ nhỏ đến già ra sao?
- 2) Vợ con và tình duyên thế nào?
- 3) Sự nghiệp, công danh, thi cử và công việc làm?
- 4) Ai là người yêu, ai là người thù mình?
- 5) Biết ngày giờ nào có vận đỏ mà đi đánh bạc, hay là đi mua số trong dịp mùa xuân này.
- 6) Xem vận năm nay có khổ không hay là luôn luôn vui đâu...

Xin miễn tiếp khách tại nhà vì mắc nhiều việc. Váy các ngài các gửi thư mà nói truyền cũng tiện lắm. Kèm tem giá tờ.

M U' A

TRUYỆN của SOMERSET MAUGHAM

(Tiếp theo và hết)

TAI người đàn bà vẫn ngồi chờ ra như lúc bác-sĩ xuống nhà, mà Davidson, thì có lẽ cũng chưa nói một lời, động dậy một chút trong khi vắng ông.

— Tôi đợi ông. Chúng ta cùng cầu nguyện cho linh hồn con gái chúng ta đi.

Giọng nói của Davidson nghe rất lạ lùng. Ông ta cảm quyền kinh thành đặt trên cái giá, và lúc đó ngồi ở bàn ăn. Vì người ta chưaigion hàn, ông ấy cái âm trả; cái giọng rung động, thẳm trầm, ông đọc một trường nói về sự gặp gỡ của đức Jêsus và người đàn bà tội lỗi.

— Bây giờ chúng ta quỳ xuống để cầu cho hạnh phúc vĩnh viễn của em gái thân yêu chúng ta là Sadie Thompson đi.

Lời cầu nguyện của ông rất dài và nhiệt liệt, ông kêu nài xin dâng Thượng đế rù lòng thương kẻ phạm tội. Mặt úp xuống bàn tay, hai người đàn bà quỳ gối. Còn Macphail thì bất thần không kịp nghĩ ngợi, ông cũng quỳ xuống một cách vụng về và miễn cưỡng. Giáo sĩ cầu kinh, giọng hoạt bát và mọi rợ; sự cảm kích xau xa đến nỗi nước mắt chảy ròng ròng hai bên má. Mưa tàn nhàn, mưa, mưa hoài; nó dai dẳng, và như có cái tính giáo quyet của loài người.

Về sau, giáo sĩ ngừng lại, nghĩ một lát rồi nói:

— Bây giờ chúng ta đọc lại kinh « Lạy cha », nào.

Rồi ông đứng dậy. Mọi người khác đứng dậy theo. Bộ mặt xanh của bà Davidson đã tươi tỉnh hơn. Sự bình tĩnh vừa mới đến làm êm dịu lòng bà. Cảnh Macphail, thì trái lại, thấy mình bỗng ngượng ngùng, chẳng biết quay nhìn theo phía nào. Ông bác-sĩ bỗng nói:

— Tôi xuống xem tin tức dưới ấy.

Horn ra mở cửa. Trong một chiếc ghế bành, cô Thompson ngồi sệt sệt khóc. Macphail kêu:

— Có làm gì đó. Tôi đã bảo cô phải nằm kia mà!

— Không thể nào nằm được. Tôi muốn gặp ông Davidson.

— Khốn nạn! cô còn hy vọng

gì? Không bao giờ cô cảm động được lòng ông ta đâu!

— Ông ấy đã bảo hề tôi muốn gặp mặt ông ấy thì ông ấy đến ngay.

Macphail ra hiệu bảo người chủ hàng:

— Đi tìm ông ta xuống!

Không nói một lời, ông đứng đợi bên nàg, trong khi người kia lên gác. Davidson vào. Nàng nói:

— Xin ông tha lỗi cho tôi. Tôi đã sai gọi ông xuống.

— Tôi đương chờ cô gọi. Tôi biết thế nào đáng Thượng đế cũng chuẩn lời cầu nguyện của tôi.

Đêm hôm ấy bác-sĩ mãi khuya mới ngủ được. Lúc nghe thấy Davidson lên gác, ông nhìn đồng hồ xem: hai giờ. Mà giáo sĩ cũng chưa đi ngủ ngay. Qua bức bàn, Macphail nghe sang sang tiếng ông ta cầu nguyện cho mãi đến lúc mệt nhọc quá, ông ta ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau ngẫm về mặt giáo sĩ, Macphail lấy làm kinh dị. Xanh xao hơn, mệt nhọc hơn, nhưng sự vui sướng hình như biểu lộ hẳn ra. Mặt ông ta sáng rực một tia lửa phi phàm. Ông nói:

— Lát nữa mời ông xuống thăm Sadie. Tôi không thể hy vọng

trong cái ghế bành, ở giữa gian phòng hề hỗn bèn chiếc giường bừa bãi. Nàng mặc rất sơ sài. Mặt nàng tuy đã chấm phấn, mà vẫn sừng sè, và còn ngấn nước mắt. Cái áo vải bông dài của nàng cầu ghét, tóc nàng búi liễu búi lĩnh, — trông nàng như một đồng rêu.

Một nhòai, sợ hãi, nàng ngược nhìn bác sĩ bằng cặp mắt ngờ nghệch:

— Ông Davidson đâu?

Macphail trả lời chua chát:

— Ông ấy sẽ xuống ngay, nếu cô muốn ông ấy xuống. Tôi đến thăm tin tức cô.

— Ồ! tôi khá lắm rồi. Xin ông đừng lo.

— Cô đã ăn chưa?

— Horn đã che tôi một cốc cà-phê.

Nàng ấy nhìn ra cửa.

— Ông có chắc ông ấy đến ngay không? Tôi thấy mọi sự bớt ghê gớm, khi nào ông ấy ở gần tôi.

— Thứ ba này có đi chứ?

— Phải. Ông ấy bảo cần phải đi. Nhờ ông làm ơn nói ông ấy xuống ngay cho. Ông không thể giúp tôi được việc gì đâu. Từ nay chỉ ông ấy là có thể làm cho tôi bớt đau khổ.

— Thế thì được lắm.

Trong ba hôm, giáo sĩ không hề rời Sadie Thompson. Ông chỉ gặp những người khác trong mấy bữa ăn. Bác sĩ nhận thấy ông ăn rất ít. Bà Davidson thương xót rên rĩ:

— Ông ấy kiệt sức mất. Nếu ông ấy không cần thân, ông ấy sẽ ốm mất, nhưng có bao giờ ông ấy biết gin giữ đâu.

Cả bà ấy cũng xanh và mệt nhọc. Bà ấy đã nói cho bà Macphail biết rằng bà ấy thiếu ngủ. Buổi tối, ở buồng cô Thompson lên, giáo sĩ còn cầu nguyện cho tới lúc kiệt sức, và dù thế vẫn không ngủ được mấy tý. Một, hai giờ sau, ông ta lại dậy mặc quần áo ra đi, lang thang ngoài bờ biển. Những giấc mộng quái đản đến ám ảnh ông ta. Bà Macphail kể:

— Sáng nay, ông bảo tôi rằng ông ấy mê thấy núi Nebraska.

Bác sĩ đáp:

— Là nhì!

Ông nhớ đã trông thấy đầy núi



Hai người dò xét nhau một lát. Rồi nàng quay đầu đi. Vẫn không nhìn ông kia, nàng thủ nhận:

— Tôi là một người đàn bà xấu xa. Tôi muốn ăn năn xưa lỗi.

— Thiên chúa vạn phúc! Thiên chúa vạn phúc!

« Ngài đã chuẩn lời cầu nguyện của chúng tôi. Để tôi ở lại một mình với cô ấy và báo cho bà Davidson biết rằng đáng Thượng đế đã nghe thấu chúng ta rồi. »

Ông vừa nói lớn vừa quay lại phía hai người. Hai người này đi ra và đóng cửa lại. Người chủ hàng nói:

— Thế thì quái thật!

chưa khỏi thân thể cô ta, nhưng linh hồn cô ta, linh hồn cô ta đã đổi khác hẳn.

— Bác-sĩ khó chịu, câu kinh: — Tôi hôm qua, ông ở lại với cô ta khuya lắm.

— Phải, cô ta không chịu để tôi đi.

Bác sĩ càng câu già, mĩa mai nói:

— Cô ông vui vẻ như anh chàng Punch (một vai hề).

Sự sung sướng cực điểm lấp lánh trong mắt Davidson.

— Tôi vui sướng lạ thường. Đêm hôm qua, tôi đã có ơn thiêng đem được một con chiến lạc vào lòng của cô ta.

Cô Thompson lại ngồi lọt vào

ấy qua cửa xe hỏa khi ông đi xuyên ngang nước Mỹ. Giống như những tổ chuột kèch sù; tròn và nhẵn, đột nhiên trên đồng bằng. Cái hình dáng núi giống với vú đàn bà làm cho ông kinh ngạc.

Sự bần khoản của Davidson trở nên khó chịu, khó chịu cho cả với mình; nhưng sự bần hoan thiêng liêng vẫn giữ vững tâm hồn ông ta. Ông ta đảo đến những rẽ cuối cùng của tội lỗi ẩn sâu trong lòng người đàn bà khốn nạn. Ông ta cũng đọc cùng câu nguyên tội nàng.

Một hôm, giữa bữa ăn ông kêu:

— Thưa là một sự phi thường. Thực là một sự phi thường. Linh hồn cô ta, khi xưa đen như đêm tối, ngày nay sáng và trắng như tuyết mới rơi. Tôi tự thấy nhỏ nhặt và run sợ. Tôi không xứng đáng động tới gấu áo cô ta.

Bác sĩ nói:

— Vậy mà ông còn có can đảm bắt cô ta về San Francisco? Ba năm trong nhà ngục bên Mỹ! Tôi tưởng ông nà thì (thứ ch) cô ta sự đó.

— Ô! vậy ông không thấy là cần ư? Ông tưởng tôi không nát lòng vì cô ta ư? Tôi yêu cô ta như tôi yêu vợ tôi và em gái tôi vậy. Trong khi cô ta bị giam trong ngục thất, tôi sẽ đàn đón như cô ta đau đớn.

Bác sĩ không nhìn được nữa.

— Bja hoet!

— Ông không hiểu vì mắt ông nhắm nghiền. Cô ấy đã phạm tội, vậy cô ấy phải chịu đau đớn. Tôi biết rằng cô ấy sẽ khổ sở. Cô ấy sẽ bị dối, bị hành hạ, nhục nhã. Tôi muốn cô ấy sẽ chịu hình phạt của loài người; coi như sự hy sinh cho đảng Thượng đế. Tôi muốn rằng cô ấy sẽ vui vẻ mà nhận. Ít kể được hưởng trường hợp ấy. Chúa trời rất tốt và rất từ bi.

Giọng Davidson run lên vì cảm động. Những lời nồng nàn ở môi ông ta rơi ra, ông ta không đọc sôi được nữa.

— Suốt cả ngày tôi cầu nguyện với cô ấy, khi tôi từ biệt cô ấy, tôi còn hết sức cầu nguyện để đức Jesus mở lòng đại độ khoan thứ cho cô ấy. Tôi muốn làm nầy ở trong lòng cô ấy sự khao khát chuộc tội, đến nỗi tôi coi cô ấy được tự do, cô ấy cũng từ chối. Tôi muốn rằng sự hình phạt nghiêm khắc của ngục thất sẽ trở nên sự hy sinh thiên ân mà cô ấy đặt xuống chân đức chúa cứu thế rất đáng yêu, ngài đã đem đời ngài mà thế cho đời cô ấy.

Ngày qua chậm chạp. Cả nhà, ai ai cũng sẵn sàng tới người đàn bà khốn nạn, nên sống trong sự bần khoản nhiều loạn phi thường. Tưởng như đương sửa

soạn một vật hy sinh dễ dàng cúng thần, trong một cuộc tế lễ mọi rợ. Sự kinh khủng làm cho nàng trở nên dần dần. Nàng không sao để hể nghĩ lực, nàng mong mỏi tai nạn kia đến ngay để chóng thoát cái hình phạt hiện tại nàng đương chịu đựng. Những sự ghê sợ không dần bện bẻ ép lại, nàng không chống nổi được lâu hơn

nữa. Điều đã không thể tránh nổi thì đành nhận lấy. Ông có cái cảm giác rằng khi tàu đi khỏi thì ông sẽ thở dễ dàng hơn. Một người làm việc nhà nước sẽ phải đưa Sadie Thompson lên tàu. Chiều thứ hai, người ấy đến báo cho nàng biết mà thu xếp xong xuôi, trước mười một giờ hôm sau. Lúc ấy, Davidson ở bên nàng.

— Tôi sẽ trông coi cho mọi sự đều có trật tự. Tôi đã định thân đưa nàng lên tàu.

Cô Thompson không nói gì.

Khi đã thời tắt đèn, bác sĩ rón rén chui vào trong màn, ông

bác sĩ đi theo liền. Bác ta thì thầm bảo:

— Ông đi se sẽ chứ. Chúng tôi cần phải có ông. Ông khoác áo vào, đi giày vào. Mau lên.

Bác sĩ nghĩ ngay đến cô Thompson, tưởng đã xảy ra sự gì cho cô ta.

— Cái gì thế? Tôi có cần phải đem theo đồ đạc không?

— Xin ông mau lên, mau lên cho.

Bác sĩ lại lách vào phòng, khoác vội cái áo tới mưa ra ngoài bộ quần áo ngủ, và đi đôi giày đế cao su. Ông đến chỗ người chủ hàng đứng đợi, và cả hai kiếng chân rón rén xuống gác. Cửa ra đường mở; có đến sáu người bản xứ đứng đó. Bác sĩ lại hỏi:

— Cái gì thế?

Horn đáp:

— Ông đi lên.

Theo bọn đàn bản xứ, hai người đi ngang qua đường ra bãi cát. Ở ven nước, một đám đứng quây chung quanh một vật gì. Horn giằng người ra. Bác sĩ tiến lên, và trông thấy một cái thây ghê sợ, ngâm một nửa dưới nước — cái thây thể Davidson. Bác sĩ cúi xuống lật cái xác chết lại. Cổ họng bị cắt ngang từ tai nọ sang tai kia, và bàn tay phải còn cầm con dao cạo dùng để cứa. Bác sĩ nói:

— Đã lạch hẳn rồi. Chắc chết đã lâu.

— Lúc đi làm việc, một thằng bé con trông thấy liền đến báo cho tôi biết. Có phải ông ấy tự tử không, thưa ông?

— Phải. Ông cho đi báo cảnh sát đi.

Horn nói mấy tiếng bản xứ, thì hai đứa trẻ đi liền. Bác sĩ bảo:

— Đừng để sai chỗ trước khi cảnh sát đến.

Không thể để người ta khiêng ông ta vào nhà tôi được. Tôi không bằng lòng thế đâu.

Bác sĩ lạnh lùng ngắt lời:

— Viên chức định ra sao thì ông phải làm theo như thế. Cứ thực ra thì tôi thiết tưởng người ta sẽ khiêng ông ấy vào nhà xác.

Hai người đứng đợi yên lặng. Người chủ hàng rút thuốc lá ở một nếp khờ ra và mời bác sĩ. Họ bắt đầu hút, mắt vẫn nhìn vào cái thây. Macphail không hiểu duyên cớ ra sao. Horn hỏi:

— Theo ý ông thì tại sao ông ấy lại làm thế?

Bác sĩ nhún vai. Cảnh sát khiêng cái cang bệnh nhân đến, theo lệnh một người lính thủy. Đi liền sau hai viên yō quan và một viên thầy thuốc trên tàu. Họ rất có kinh nghiệm về việc khiêng xác. Một viên quan vờ hỏi:

— Thế vớ ông ta?

— Bây giờ các ông đã có ở đây rồi, thì tôi xin về thay quần áo.

(Xem trang 105)



nữa. Cùng với tội lỗi, nàng xếp xô tất cả các thứ hào nháng trang sức. Tóc rối bù, không tất, luôn luôn mặc áo ngủ từ bốn hôm nay, nàng kéo lê cái áo dài bóng trong gian phòng bẩn thỉu bết bộn, bừa bãi.

Nghiêm khắc, mưa vẫn trút xuống. Tưởng như mưa đến cạn hết nước của trời; nhưng thẳng băng, nặng nề, hạt mưa luôn luôn giọt xuống mái kềm, tiếng đều đều làm cho người ta phải cau tiết. Mọi vật đều ẩm ướt, nhầy nhụa. Tường mốc loang rộng mãi ra, cả những đôi giày để trên ván gác cũng mốc hết. Ban đêm thức để nghe tiếng vo ve gắt gỏng của đàn muỗi. Bác sĩ nói:

— Nếu tạnh mưa được lấy một hôm, thì hay biết bao.

Ài này nông lòng đợi ngày thứ ba, ngày tàu Sydney đi San Francisco tới bến. Sự chú ý đã đến tới điểm. Về phần bác sĩ, thì ông mong mỏi kẻ khốn nạn kia đi khuất mắt đến nỗi tình trạng ăn và sự tức giận của ông bị lẫn át, không còn có ở trong lòng ông

buồng một tiếng thở dài khoan khoái.

— Trời! thế là xong. Ngày ư ai, vào giờ này, cô ta đã đi rồi.

— Bà Davidson hẳn cũng bằng lòng lắm đấy. Bà ấy bảo chồng bà ấy e chỉ còn là cái bóng của ông ta. Thực là đã trở nên một người đàn bà khác.

— Ai?

— Sadie ấy mà. Tôi không ngờ lại có thể như thế được. Thực là một bài học nhãn nhục.

Bác sĩ không trả lời. Một như dân, ông nằm lăn ra ngủ mê man hơn mọi khi.

Sáng hôm sau, một bàn tay đặt lên cánh tay ông làm ông giật

lên căng tay ông làm ông đứng hoảng thốt dậy. Horn đang đứng bên giường, ngón tay để lên môi, bác ta ra hiệu bảo bác sĩ yên lặng đi theo. Mọi khi mặc bộ âu phục cũ bạc, lần này Horn lại chỉ đi chân không và chỉ mang có cái khố rộng của người bản xứ. Cái nguy hiểm mọi dự lại hiện hiện ở con người ấy; bác sĩ lúc chỗi dậy nhận thấy trên mình mấy bác ta trở về rất sâu. Horn trở ra hiên,

BAR



HANOI LẦM THẦN

PHONG SỰ DÀI của TRONG LANG

☞ Có được một bữa rết... cái áo rết.

Thấy tôi dễ, cô còn nhiều cách làm liền ra một nữa, cũng như lúc khách quen mới uống, họ là đứng ở cổng bar, cô nhận một vài đồng của nhàn nhàn.

Cô lấy tiền đó để mua xù-phông rất ría, thuê là quần áo và thỉnh thoảng mua một xu chả trầu ăn cơm, một xu xôi vó, những đêm nháy quá khuya.

Kỷ niệm của tôi, cô chỉ còn cái áo. Cô mặc nó những ngày trời bão, chủ nhật, tất cả sự hay rết. Để khoe với chị em rằng cô có một đi vắng đây... dần ông yếu cô, vì đến bây giờ, 23 tuổi rồi hãy còn người cho cô áo mặc.

Trước này cưỡi tạo nên bằng đơn vọt

Tôi từ giã cái cảnh tiêu tụy của bar ngoại châu thành kể trên, với một môi từ tám có lần sự ghé thăm, như lúc tôi ở một buồng bệnh của nhà thương bỏ thì bước ra.

Để sống một nửa đêm giữa cái cảnh huyền bí và thần tiên trong một bar ở Khám-thiên. Dưới ánh đèn xanh, đỏ, mờ, mông đã che được bao nét đau thương kín đáo, mấy cô đào kiêu nháy thơm tho và đây « linh ái ăn đường » vờ vẫn thướt tha theo dịp nhẹn.

Bước đi của các cô nhân nhả và lịch sự vô cùng, về mặt diêm lệ cách là diêm khéo léo, lại đây sự nhàn nhác và yên bình.

Cho đến một hai giờ sáng, đêm nào cũng như đêm nào, người ta chưa thấy một cô nào cười to quá, nói một câu tục tằn, hay là rần bước xuống sân.

Khách tán, cuộc rượu tàn, đêm tàn, chỉ có sự cười của các cô, đã rên rục trong khuôn phép cô đầu, là không bao giờ tàn.

Tôi không thể tưởng tượng được rằng những người con gái đó, là những đào nháy đang bị buộc vào cái đời đáng thương của những cô đào kiêu nháy bằng những món nợ mà từ các cô cho đến chết vẫn không trả được.

Nhưng tôi đã thấy sự đau khổ âm thầm, kín đáo, khéo dấu trong vẻ kiêu diêm tạo nên bằng tiền vay nợ, bằng một khuôn phép cô đầu đơn vọt.

Vì thỉnh thoảng, họ nhìn lẫn nhau một cách chán nản và thờ ơ.

Như báo nhau rằng đêm nay cũng như đêm qua, cái món nợ chủ nợ vẫn nằm đấy. Khách nháy

đêm nay chưa phải là một thương hoa. Phần nhiều là khách chỉ tìm và gưu các cô trong lúc nháy. Phần nhiều là thiếu niên chỉ có đủ năm hào để được gần gũi các cô trong chiếc lát.

Cho nên, một đêm kia, một cô ngồi với nhàn nhàn, và quên hẳn rằng cô còn nợ chủ những ngót ba trăm bạc và ở đây, người nào cũng có thể là nhàn nhàn có được: hai, ba lần cô từ chối không nháy với người khác nữa.

Rồi giữa công chúng, cô chịu cho bà chủ thắng tay lát cô như lát một... con sen.

Trông cách trừng phạt giữa công chúng đó, người ta có thể tưởng tượng ra cái cảnh lao tù hằng ngày của một lũ nô lệ trong nghề nháy.

Ở đây, chỉ có ở đây thôi, người ta đã lấy roi mây và căng tay, để tạo nên một cảnh thần tiên cho người có tiền.

Ở đây, người ta mới thấy cái khổ « nên thơ » của ngót hai mươi người con gái biết điều và đẹp, có đủ tư cách để hưởng một đời sung sướng của người làm vợ.

Ở đây, người ta đã thấy cái nghệ thuật của sự giả dối hoàn toàn.

Gái nháy chuyên môn

Bây giờ, tôi nói đến gái nháy chuyên môn, có lương tháng.

Tôi còn nhớ đã hai năm về trước, một đêm tôi bước chân vào một bar ở Bơ Hồ. Hai giờ sáng. Cu li xe đã ghéch chân lên xe, ngày om xòm trước mặt một ông cảnh sát vừa đi ló vào nhà ngủ gái.

Đang làm việc để kiếm tiền, chỉ có mấy mụ « phu thàng » và các cô nháy.

Tôi bước vào. Có hơi « hức » đơn tôi : cấp mắt nai về của một anh bồi đã trông thấy ở bộ quần áo của

tôi một hay hai hào tiền diêm thuốc, và những bộ mặt cau có của một vài cô đang trông chờ ráo riết với thần ngũ bằng những cái chớp mắt nặng nề.

Bên sị cửa, in như một con chó lớn, một cô ngồi bó gối, đôi gíp có quai tung ra hai bên, đầu một nhọc và buồn ngủ.

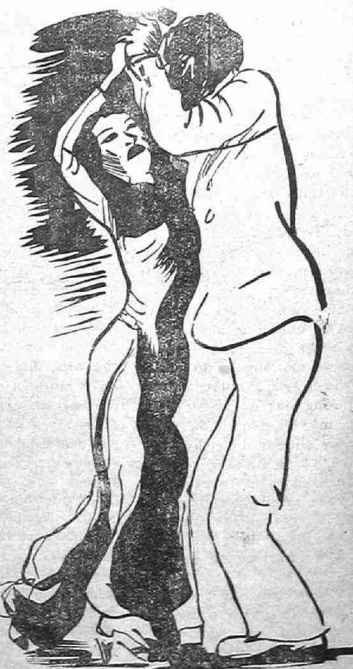
Tôi lại gần cô, định hỏi bằng quơ một câu, cô tưởng tôi mời nháy, nhắm mắt và đương đôi mày về đến sị lên :

« Xin lỗi ông, em đau phỏng có năm đầu ngón chân, và mệt quá... »

Tôi nhìn cô, cô được dịp để nói cho há :

« Ai lại em nháy từ tối đến giờ đến ba mươi bài. Mà toàn với « lầy » say. »

Rồi cô thông thả vén cánh cửa đứng lên. Sau làn lụa áo mỏng, tôi thấy cả hình hai cái xương ngực của cô, và hơi thở gấp rủa, người thiếu máu, kèm ngủ và chuyên lấy cơm, rau và cả làm món bồ dưỡng. Tôi có ngay cái cảm tưởng rằng nếu cô không đang ho lao, thì chỉ trong vài tháng nữa cô sẽ chết về



I — GÁI NHẢY (Tiếp theo)

Có bạn tôi với một cách làm tiền



OẠN DUYÊN của tôi với cô đào nháy họ còn kéo dài theo cái thời gian cần cho tôi để kiếm thêm tài liệu về cuộc đời này. Tôi biết cô thêm, và biết thêm cái khỏe làm tiền còn vụng về của cô.

Tôi không phi công đóng một vai si ngốc và có đủ hoàn toàn đeo cái mặt nạ một gai chung tình để kiếm của tôi một cái... áo rết sau đóng bạc.

Giữa lúc ở cao lâu ra, có cứ nòn khan và rừng mình mãi.

Tôi sản đơn ra Em gặp lạnh rồi. Tôi nghiệp quá !

Có âm từ : « Rao pardessus của anh rộng quá đi mất, cho nên em vẫn rét... »

Tôi đi trước cô : « Để rồi anh biến em một cái áo laine này. »

Cô nhìn tôi như một đứa trẻ, hơi bẽn lẽn mỗi ra và bình như rết thêm lên một lúc nữa.

Rồi đêm sau, sau khi bar đóng cửa, cô còn dám mặc áo nực đi tìm tôi giữa lúc tôi đang lạnh buốt người trong chăn bông ấm.

vì trảng Koch.

Mà mỗi tháng, lương chỉ có tám đồng.

Nếu cô có phải uống thuốc, thì tiền đó chỉ đủ để uống thuốc là của từ lương ở nhà.

Hồi đó, các tiệm nhảy tha hồ mở cửa khuya, khách hàng tha hồ nhảy, ai họ chỉ thức có một đêm thôi. Tiệm nhảy ít, gái nhảy nhiều cho nên các ông chủ bar có nhiều quyền lắm.

Mỗi cho đến lúc nhà nước bắt đầu phạt nặng những tiệm nhảy có nhà hát có đầu nào để kén và đẹp trong quí mười hai giờ đêm, từ thứ bảy và những đêm lễ nghi, là những đêm của người có tiền.

Cái ngày nhà nước thu hai đồng bạc phạt đầu tiên, đã mở một kỷ nguyên nhẹ nhàng cho gái nhảy.

Có chỉ, một ông chủ, một cách nhân đạo, đã cho các cô « tiền súp » hai hào một giờ, khi nào bar mở quá mười hai giờ đêm.

Rồi chỉ sau tám tháng, đầu lại vào đây. Tiền « súp » kia bị « súp » đi, và trong các bar, tới một giờ đêm vẫn còn thấy kén ỉn ỏi.

Các ông sen đêm hình như ngủ quên cả rồi... để cho các cô và các người nhảy tha hồ thức mà nhảy.



Nhưng có một việc đáng kể :

Một xóm K. T, có tới năm bars tranh nhau tiếp khách.

Các cô nhảy chỉ còn có việc chọn chỗ làm, và chọn lương cao thấp.

Ở các bars, rặng về phương diện nghề nghiệp, các cô nhảy có quyền to hơn hết.

Nhưng, người ta lại phải bắt đầu ghét sự kiêu hãnh và lòng bực đối với chủ của các cô.

Các cô đối xử với một đồng bạc, cũng như, trong đời riêng, các cô đối xử nhân tình với một đực nhảy, vì mỗi cái mặt có râu hay không có râu.

Như chim sơn ca, buồn bã, với tiếng gọi của rừng núi rộng, các cô sống theo tiếng gọi của đàn lân có trăm ngàn đàn.

Và sống lấy được, như người sợ chết vô cùng.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

Các ngài ăn cơm
Tây nên đến
CAFÉ JOSEPH

Tôi sẽ nhận việc đi báo tin cho bà Davidson. Sửa sang lại thân hình ông ấy rồi hãy để bà ta trông thấy thì vẫn hơn.

Viên thầy thuốc trên tàu khen :

— Ông nói có lý lắm.

Khi trở về nhà, Macphail thấy vợ phục sức gần xong. Trông thấy chồng, bà nói liền :

— Bà Davidson đau đớn cực điểm vì chồng bà. Cả đêm ông ấy chẳng ngủ một phút nào. Bà ấy nghe thấy ông ấy rồi buồn có Thompson lúc hai giờ sáng, nhưng ông ấy đi ra ngoài đường. Nếu ông ấy lang thang từ lúc đó, thì hẳn là bây giờ ông ấy kiệt sức.

Bác sĩ thuật cho vợ nghe mọi sự xảy ra, rồi nhờ bà báo cho bà Davidson biết tin. Bà sợ hãi hỏi :

— Nhưng tại sao ông ấy lại tự sát ?

— Tôi không biết.

— Tôi không thể báo tin ấy cho bà ta được. Tôi không thể được.

— Bà phải báo tin chứ.

Bà kính hoàng đưa mắt nhìn chồng rồi ra đi.

Ông nghe thấy bà bước vào phòng bà Davidson. Ngồi nghỉ một lát để hoàn hồn, ông bắt đầu tăng sức, mặc quần áo. Đoán, ông ngồi lên giường đợi vợ. Bà trở về, nói :

— Bà ấy muốn nhìn mặt ông ấy.

— Người ta đã khiêng đến nhà xác rồi. Chúng ta nên đi kèm bà Davidson. Bà ấy nghe tin ra sao ?

— Có như bà lặng hẳn người đi. Bà ấy không khóc, nhưng run

M U' A

(Tiếp theo trang 103)

lầy bầy như một cái lá.

— Đi ngay thì hơn.

Khi họ gõ cửa, bà Davidson đi ra, mặt rất xanh, nhưng mắt ráo hoảnh. Bác sĩ thấy thái độ bà không bình thường. Không một lời nói với nhau. Bà người yên lặng xuống cơn đường dốc. Tới nhà xác, bà Davidson nói :

— Để một mình tôi đến thăm ông ấy.

Ông bà Macphail giận ra. Một người bạn xử mở cửa để bà Davidson đi qua rồi lại đóng lại. Hai người ngồi chờ. Những người da trắng đến thì thảo nói chuyện với họ. Bác sĩ thuật lại những điều ông biết trong lần kịch. Về sau, cánh cửa từ từ mở, và bà Davidson lại hiện ra. Lại yên lặng. Bà nói :

— Tôi về.

Giọng bà khô khan và quá quyết. Bác sĩ không thể hiểu được nghĩa cái nhìn của bà. Dường mặt xanh xao hình như nghiêm khác lắm. Thông thả, họ trở về, đi đến chỗ ngoặt và trông thấy nhà. Bà Davidson thở dài. Họ dừng lại một lát. Những tiếng lạ lùng vang lên tai họ. Cái máy hát vẫn lặng trong bao ngày, nay lại chạy, lại chạy những bài hát điệu vấp, sai lạc và thể thể. Bà Macphail ghê sợ kêu :

— Cái gì thế ?

Bà Davidson đáp :

— Ta cứ tiến.

Họ bước lên bậc, đi vào hiên.

Đứng ở cửa, cô Thompson liền thoáng nói chuyện với một người lính thủy. Có ta vụt đôi khác hẳn.

Người ta không còn nhận được người đàn bà kinh hoàng mọi ngày nữa.

Trang sức rực rỡ, áo trắng dài, đi giày cao gót đánh bóng tràn ngập lên trên ông hai cái cẳng bết đi tất bông, đầu tóc chải rất mượt và đội cái mũ to kễnh có hoa cảm sắc sỡ. Mặt đánh phấn bự, lông mày vẽ đen một cách ngạo nghệ, môi bôi son đỏ chói, cô ta đứng sững người rất thẳng. Cô ta đã trở lại là cô ả nghịch ngợm khi xưa. Trông thấy bọn kia, cô ta thét lên tiếng cười chế giễu, và khi, ngẫu nhiên bà Davidson ngừng lại, cô ta có bao nhiêu nước bọt liên nhò hết ra. Bà Davidson lùi lại, gò má vọt đỏ ửng lên. Kêu đưa hai bàn tay lên che mặt, đầu đón bà ta chạy tuốt lên thang gác. Phần uất, bác sĩ ầy mạnh có ả vào trong buồng.

— Làm cái trò nôm gi thế. Có hăm máy hát lại không ?

Ông chạy lại vội tắt hát ra.

Nàng quay lại :

— Này bác sĩ, đừng giữ cái trò ấy ra với tôi, ai cho phép ông bước chân vào đây ?

Ông thét :

— Có định nói gì ? Có định nói gì ?

Nàng đứng thẳng lên. Không ai tả nổi được cái khinh bỉ trong dáng điệu của nàng, sự thù hằn căm tức chuang đục trong câu trả lời của nàng :

— Các ông, bọn đàn ông ! đàn chó đơ bản ! đứ đả cũng vậy, tuốt ! Chó ! Chó !

Bác sĩ rùng mình. Ông đã hiểu.

HẾT

Khái-Hưng dịch

GIỚI THIỆU SÁCH, BÁO

Chúng tôi mới nhận được những cuốn sách dưới đây, xin cảm ơn tác giả và giới thiệu cùng bạn đọc N.N. :

Nước Nhật Bản 30 năm duy tân của ông Đào Trinh Nhất (dày non 300 trang).

Danh nhân Âu Mỹ của ông Ng-Giang (dày 180 trang).

Le Roman du renard, Tome I, của ông E. Vagrac (dày 110 trang).

Dân luật phổ thông quyền II của ông Lê Thuần (dày 90 trang).

Tiếng chuông chiều của các ông Liễu Kỳ Lộc và Quỳnh Dao.

Nam nữ bảo toàn của ông Lê Huy Phách (dày trên 100 trang).

Báo Cá ngựa và thể thao của cô Nguyễn-ngọc-Kỳ, đã ra số đầu ngày 27 Février 1937.

TRƯỚC ĐÂY MỘT THÁNG NGƯỜI TA BÀO TÔI LÀ DA CỐC



**Bây giờ da dẻ
tôi rất mịn
màng mềm mại**

Có hàng nghìn phụ-nữ trước kia nước da rất là xấu xa mà chỉ theo cách giặt tiền này trong có 15 hôm mà đã được nước da sáng sủa và mềm mại. Đã bao lần họ những nhà chuyên môn nghiên cứu về da để khuyên nên lấy dầu olive chế riêng hòa với kem mà làm cho da được trong trẻo những thứ ấy hiện bày giờ trong Crème Tokalon mùi trắng (không nhớt) có cả chất tẩy ăn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bẩn cấu sần vào trong lỗ chân lông mà sả-phòng với nước không thể nào rửa sạch được. Những tàn-nhang cũng mất. Crème Tokalon màu trắng có những chất bổ làm những lỗ chân lông nhỏ lại, da dẻ được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thứ Crème Tokalon màu trắng sẽ được kết quả mỹ mãn, nếu không trả lại tiền.

ĐẠI-LÝ:

F. Maron A. Rochat et Cie
45 - 47, Boulevard Gambetta, — HANOI

CÁC BÁO PHÊ-BÌNH

"NAM NỮ BẢO-TOÀN"

Khoa học tạp chí. — «Độc giả chắc từng biết ông y-học-sỹ LÊ-HUY-PHÁCH là người đã chịu khổ nghiên cứu về thuốc Nam, thuốc Bắc, nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... Nam nữ bảo toàn chuyên nói những bệnh của nam nữ thanh niên ta lại có cả bài thuốc dễ chữa bệnh. Thật là một cuốn sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ ta nên có để làm cẩm nang...»

Việt-Báo. — «Giới thiệu cuốn sách này cùng bạn đọc, chúng tôi chỉ xin nhắc lại một đoạn của viện Hàn-Lâm đã tặng tác-giả trong một bài phê-bình trước:

«Quyển sách này đã đem lưu trữ tại Thư-viện của hội Hàn-Lâm và sẽ ghi vào mục sách mới của tạp-chí sao lục các bài tương thuật của các buổi hội-dồng hàng tuần tại viện Hàn-Lâm khoa-học Pháp».

Nem như thế đủ biết sách Nam Nữ Bảo Toàn này có giá trị là ngần nào. Lần đầu, một quyển sách thuốc của người Nam được Hàn Lâm Viện bên Pháp biết đến.

Giá bán 0p.60. Ở xa gửi thêm 0p.20 làm tiền cước «bảo đảm», tất cả là 0p.80. Gửi mandat hoặc tem cũng được. Gửi «lĩnh hóa giao ngân» hết 0p.95.

Lê-Huy-Phách

N° 119, Rue du Colon, Hanoï

Haiphong bán tại hiệu sách Nam-Tân, 100 Bonnal

LUYÊN TIẾP

ARCHITECTES

N° 42 BORGNISS DESDORMES

HANOI

Sách mới xuất-bản và

3 thứ sách đã in trọn bộ

Thập-bát-thiên-lâm Đại-Kiểm-hiệp — Là bộ Kiểm-hiệp hay nhất, không huyền hoặc, đều căn cứ về khoa-học hiện tại. Có đủ hình vẽ để dạy các môn võ và binh khí cùng cả thuật phi hành, luyện kiếm, cách chế rựa, miê hùn v. v. Do Sơn-Nhân dịch thuật đã có số 3 (số 1 giá đặc biệt 1 xu — 16 trang lớn)

Ba thứ sách đã trọn bộ (không bán lẻ nữa) T. 1) Hai bộ Trưng đánh giặc — Chuyển làm-lý, hùng-tráng vô cùng, có 26 hình vẽ, dày 380 trang lớn, bìa đẹp. Từ Siêu soạn. Giá 0p.80

2) Vua bà Triệu-Anh đánh Tàu — Chuyển hay nói khôn khéo, có 14 hình vẽ, dày 224 trang lớn, bìa đẹp. Giá 0p.50 (Từ-Siêu soạn)

3) Bốn võ hiệp đả chầy chùa Hồng-lên — Là bộ võ- hiệp đã nổi tiếng là «tuyệt hay»! Dày 800 trang lớn, bìa đẹp. Giá 1p.50. Có nhiều tranh vẽ (Trúc-Khê dịch) Mưa buồm, mưa lể, thơ, mandat để cho nhà xuất bản như sau đây:

Nhật-Nam-Thư-Quán, 102 Hàng Gai - Hanoi



Sữa **NESTLÉ**

Hiệu con Chim



SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÀN: cho các nhà
thương, các nhà hộ-sinh và
các nhà thương binh, v. v.
Ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Mên

Mai Dê
26 R. DU SUCRE
HANOI

Lành Lành
độc quyền Đông Dương
LEN. DA VÀ TÓ LƯA
ĐỦ CÁC KIỂU MÔĐE VÀ CLASSIQUE
Đội hóa ban nhiều
hàng tây-hàng tây
NƯỚC HOA Coty
Bán buôn và bán lẻ.